Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2594 — NGÀY THỨ BẢY 13 MARS 1926

EXTRAIT DU TONKIN

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hanoi et les localités desservies par les facteurs	Hors de Hanoi dans toute l'Indochine	Etranger et colonies françaises	Etranger autres pays
Một năm.	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các hàng xã	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.60	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion. . . .	0,30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . .	2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales.	1 $ 50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants

Chữ Hán với các nhà tân-học ta

Cái vấn-đề học chữ Hán và cách học chữ Hán ngày nay nên thế nào, bản báo đã bàn đi nói lại nhiều lần, mà xem ra dư-luận quốc-dân cũng cùng một cái ý-kiến như thế cả. Ai cũng công nhận là chữ Hán ở nước ta không thể nào bỏ hẳn được. 1° Vì chữ Hán có quan-hệ với quốc-túy nước ta, muốn bảo-tồn quốc-túy thì thế nào cũng phải học chữ Hán. 2° Vì chữ Hán có quan hệ với quốc-văn nước ta, muốn chau-dồi quốc-văn thì thế nào cũng phải học chữ Hán. Mà cách học chữ Hán ngày nay cũng không có phiền-phức khó-khăn gì lắm như ngày trước, không phải tập làm văn làm bài, nghiền ngẫm khắp tiền kinh vạn quyển, vùi đầu trên án sách suốt năm suốt đời đâu; trên đã nói, ta học chữ Hán bây giờ là vì hai cái mục-đích bảo-tồn quốc-túy và chau dồi quốc-văn mà học, chỉ cốt làm sao thông được mạch sách, hiểu được ý nghĩa chữ, có thể khảo cứu được những lẽ tục về quốc-túy của mình và sưu-tập được những tài-liệu cho quốc-văn của mình mà thôi, cái công-phu học cũng chỉ trong hai ba năm là đủ. Ấy nói thì nói vậy, song cứ người này nói nên học chữ Hán, người kia nói nên học chữ Hán, ngày ngày bàn đến vấn-đề chữ Hán mà không có người học, thì cái nhiệt-thành suông đó phỏng có ích gì không? ở nước ta bây giờ trăm cái cái gì cũng thua sút kém người, thuộc về sinh-tế, về giáo-dục, về văn-hóa, về phong-tục, biết bao nhiêu là vấn-đề trọng yếu cần phải giải quyết xong, cũng đã hiếm người nói, hiếm kẻ nghe, mà nào có việc gì là việc thực hành được, chẳng những là một cái vấn-đề học chữ Hán, mà cái vấn-đề học chữ Hán cũng như các cái vấn-đề khác, cũng vẫn chỉ là một sự hô hào ngôn.

Ôi! chữ Hán ở nước ta bây giờ khác gì như cái tường cũ một ngày một xiêu, cái cây cổ một ngày một cỗi, không xây đắp ngay từ lúc sắp xiêu, bón tưới ngay từ lúc sắp cỗi, để đến lúc đã xiêu đã cỗi, thì dù có ngậm-ngùi thương tiếc cũng chẳng mong gì xây đắp lại được cho bền vững, bón tưới lại được cho tốt tươi. Nay ở nước ta ai là người xây đắp cái tường ấy cho khỏi xiêu, bón tưới cái cây ấy cho khỏi cỗi? Nói rõ ra ai là người học chữ Hán ở nước ta bây giờ? Những bọn thiếu-niên vì cái niên-hạn học ở nhà trường, chưa có thì giờ mà theo học được; những bọn thợ thuyền cày cuốc không có một chút gì kiến-thức tư-tưởng cả, thì dù có học được năm ba chữ Hán cũng chẳng bổ ích gì; duy các nhà tân-học ta đã có kiến-thức, có tư-tưởng, đã biết cái mục-đích học chữ Hán là học để làm gì, mà ngoài cái thì giờ làm công việc mình trong một ngày cũng còn có thể bớt được một vài giờ theo học. Những người ấy mà chịu học chữ Hán, hiểu được chữ Hán thì mới thật là có đủ cái tư-cách bảo tồn quốc-túy ở nước ta, và lại đem cái sở-đắc về tân-học mà diễn dịch ra quốc-văn thì chữ Hán mới thành là có dụng. Vậy thì sự học chữ Hán ở nước ta bây giờ đề mong bảo-tồn được quốc-túy cho không đến nỗi tiêu-vong, chau-dồi được quốc-văn cho có ngày thành lập, chẳng phải trông cậy vào các nhà tân-học thì còn trông cậy vào ai.

Có người nói: chữ Hán ở nước ta bây giờ là một thứ chữ bỏ xó, học được cái lợi gì mà học cho mất công. Xin đáp rằng: người ta ở đời biết thêm được cái gì là lợi cái ấy; chữ Mán chữ Mọi mà có sức học được cũng nên học thay, huống là học chữ Hán mà có thể bảo-tồn được quốc-túy, chau-dồi được quốc-văn, thì cái lợi ấy thật là lâu dến mấy đời về sau, khắp cho công-chúng cả nước, cái công mình học há phải là uổng dư?

Lại có người nói: học là học từ lúc còn nhỏ; người ta đã lớn ai cũng phải mắc công mắc việc, còn có thì giờ đâu rảnh-rỗi mà cắp sách đi học cho đến già. Xin đáp rằng: sự học không phân già trẻ, nếu có sức học được thì lúc nào cũng nên. Ta đã nhận định là chữ Hán nên học, thì sự phải sao ta lại chịu nhường người; cái thì giờ làm công làm việc thì không thể bớt được đề đánh, chứ cái thì giờ coi hát đánh bài, thì làm gì mà không bớt được.

Mấy năm gần đây ở hội Trí-tri Hanoi đã có mở ra một lớp dạy giảng Hán-văn; mong rằng lớp học ấy hội Trí-tri các tỉnh cũng sẽ kế tiếp mở ra sau, rồi đến hội Quảng-tri Trung-kỳ, hội Khuyến học Nam-kỳ cũng thừ đệ mở ra hết: mong nhất là các nhà tân-học ta nên lấy lòng sốt-sắng đối với quốc-túy, với quốc-văn mà vui lòng theo học, đã học thì đừng có nản lòng, đừng có sợ khó, có học cho đạt tới cái mục-đích của mình; may ra chữ Hán ở nước ta nhờ về các ngài, mà không đến nỗi tiêu-duyệt mất; chữ Hán còn thì cái đạo-giáo Khổng Mạnh là cái gốc văn-hóa của nước ta mấy ngàn năm còn có chỗ kẻ cứu tìm-tòi, mà quốc-túy mới mong bảo-tồn được; chữ Hán còn thì quốc-văn mới có tài-liệu, những tư-tưởng hay, những học-thuật mới, tiếng ta không đủ, có thể mượn chữ Hán dề dịch ra, mà quốc-văn mới mong thành lập được; được hay không là cái trách-nhiệm của các ngài vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 10 Mars 1926

Về việc lập tòa nội-các mới

Báo *Œuvre* khen ông Herriot, biết rằng trước khi tả đảng liên hiệp đoàn chưa lập lại được, thì chưa có thể lập một tòa nội-các toàn về tả đảng được.

Tại nghị-viện ai nấy đều khen M. Herriot không nhận lời lập tòa nội-các, và tiến cử M. Briand.

Một số lớn nghị-viện đã họp để bàn việc đề-huề với nhau mà tán thành cho tòa nội-các.

M. Raoul Péret có nói với các nhà báo rằng sẽ xin các nhà chuyên môn để giúp việc; ông có nói khi nào tiện ông sẽ đi Londres.

Chiến-sự ở Syrie

Trong khi chiến tranh ở chung-quanh thành Damas, quân Druses tổn hại rất nhiều.

Việc nước Đức

Nước Đức sẽ trực tiếp điều-đình với nước Tây-ba-nha về cái vấn đề hội-viên thường-trực ở hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc.

Tại hội Vạn-quốc

M. Scialoja an đã họp bàn với MM. Chamberlain và Paul Boncour về việc mở rộng nội-dung quản-trị hội Vạn-quốc. Sang hôm nay lại có họp.

Việc nước Hang-gia-ly

Ở một nhà ga có bắt được 5674 cái giấy học giả giấu trong một cái rương.

Việc nước Anh

Mới khánh thành đường điện-thoại nối Londres, Berlin, Cologne, và Francfort.

Số người đình-công ở nước Anh đến ngày 1er mars sụt là 1.107 quan so với tuần lễ trước giảm được 185 666, so với tháng mars năm ngoái giảm được 128 518.

Báo *Matin* nói rằng các hội liên hiệp đã hạ lệnh cho thợ đình-công trở lại làm việc.

Các đại-biểu của các chi hội người làm hòa-xa ở Londres có đề xướng một cái chương trình mới.

Việc nước Nhật bản

M. Shidehara có nói tại nguyên-lão nghị-viện rằng nước Nhật chưa quyết-nghị về cái vấn đề mở rộng hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc. Dẫu rằng nước Nhật vẫn không biểu đồng tình về việc mở rộng thêm hội-đồng quản-trị, song nước Nhật cũng không phản kháng việc ấy.

Ở Bắc-bộ Phi-châu mưa nhiều đã đột cấm Nhật. Các thị trường ở Nam-mỹ, và ở Úc-đại-lị á cũng lợi cho hàng hóa nước Nhật. Các công ty Nhật sẽ cố sức tìm các thị-trường mới ở Nam-mỹ để bù vào các thị trường ở Ấn-độ.

(*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Bom nổ ở Hương-cảng

Hương-cảng, 11 mars — Ngày hôm qua, ở gần kho tàng Kowloon, hồi 13 giờ rưỡi thợ vào làm việc, có người ném một quả bom ở ngoài phố. Người đi qua lại, có 8 người bị thương. Trong số ấy có hai người bị thương nặng. Sự cảnh-sát đương tra xét, và hứa sẽ bắt được thủ phạm sẽ được thưởng một nghìn đồng. Chưa bắt được ai cả.

Chiến-sự ở Thiên-tân

Bắc-kinh, 9 mars. — Theo như các giao-ước, thì các đồn ở Đại-cô phải phá đi. Nay quân Phụng-thiên, lên bờ ở Pé-tang, bị quân-dân quản bắt. Chiến-thuyền của Sơn-đông chạy trốn.

Cửa bể Đại-cô bị đặt cốt mìn, làm cho tàu không vào được Bảo-hà. Hai chục tàu ngoại-quốc bị nghẽn ở đấy. Các sự vận-tải từ bắc-bộ Trung-hoa với ngoại quốc đều bị nghẽn. Các quan hàm-trưởng về chiếc-hạm ngoại quốc đóng ở miền ấy đã được lệnh yên-sẵn các quan về quốc-dân quân đề cho đường giao-thông được tự do. Ngoại giao đoàn có gửi tư phản-kháng về việc ấy là một việc trái với bản ấn-văn năm 1901.

(*Indopacifi*)

VĂN UYÊN

Nhớ bạn đồng-sự ở Faifoo

Năm canh vò-võ chốn phòng không,
Nỗi cảnh Faifoo luống chạnh lòng,
Nhớ lúc vầy-vùng trên nước bể,
Nhớ khi trò-chuyện lúc trăng trong,
Nhớ người đồng sự tình hai láng,
Nhớ khách tri-âm dạ não nùng,
Đèo nước họp tan là thế thế,
Nỗi niềm ai có thấu hay không?

Buồn

Buồn trông mây kéo ngang trời,
Họp tan tan họp khiến người rời châu
Buồn trông ngọn cỏ thêm lau,
Giờ vàng hiu-hắt dộ sầu khôn khuây
Buồn trông bóng đọc xế tây,
Doành ngẫn ngẩn nhuộm mấy cây hây hây sắc
Buồn trông bãi bến bờ sông, [sông.
Giọng ca câu hát não-nùng xôn xao,
Buồn nghe gió thổi ôn ào,
Phòng không thương khách mà đào chiếc thân.
Buồn nghe dế khóc ngoài sân,
Nỉ-non rỉ-rả muôn phần bi ai.
Buồn nghe muỗi réo bận tai, [xua(1)
chạnh lòng sực nhớ đến người thuở
Buồn nghe nước chảy trôi mưa,
Thương ai suốt sớm chẳng trưa nhọc-nhằn.
Trăm năm trong cõi hồng-trần [nhân.
Một phần an-lạc muôn phần ưu-tư,
Buồn gì buồn lắm thế ư?
Hay buồn vì nỗi kiếp tu vụng-về.
Giang sơn đôi gánh nặng nề,
Nỗ buồn xếp đề hầy kẻ một vai.
Đa mang cái lũng tài trai,
Quang-âm thấm thoắt chớ hoài bỏ đi.
Ai ơi hai chữ tu-mi!

Dương-đình-Tây

Đêm khuya nhớ bạn

Canh khuya tựa bộn đèn nghi ngợi,
Mối sầu tràng như gợi buồng gan.
Tri-âm cách trở quan san,
Càng ai sẻ tấm gan vàng này cho.
Nhớ ai từng lúc quanh-co trên mái,
Nhớ những khi thơ tới họa vần.
Tinh thần ngày một thêm trần,
Nỗi mừng biết lấy gì cân cho vừa.
Nay sao bỗng ngẫn ngơ chiều bóng
Nhớ tới niềm bằng-hữu-tri-giao.

(1) Trong truyện Nhị-thập tứ-hiếu, có người cởi trần nuôi con để bỏ mẹ được yên giấc.

Đời phen ruột xót như bào,
Trăm phần còn có phần nào phần [tươi!
Nhớ nỉ từng lúc tiếng cười cầu nói,
Nhớ những khi trăng đợi đầu cành.
Càng nhau kể-lể tâm tình,
Nay sao một bóng một mình buồn hiu.
Trách con Tạo sợt trêu làm lỗi,
Bày ra chi những nỗi phân-ly.
Trăm năm những nỗ xanh rì,
Sự đời thôi có còn gì mà mong.
Đường danh lợi khôn cùng kì tử tử,
Người trên đời kể trọng kẻ khinh.
Sự đời nghĩ đến giật mình,
Giàu sang mấy nỗi hiển vinh bao lâu?
Niềm tâm sự lần ngăn kể cùng chớ,
Nỗi đau đơn đợi mượn với một bầu.
Hãy nên chí ở cho bền,
Người chí thêm nẻo, thêm phiền, thêm lo.
Nợ tang bồng sao cho phỉ chí, [lo.
Đông nam-nhi hễ thì bốn phương,
Há như nhi nữ tình thường.

Bạch-tân, Ng bằng-Tuyết

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc sau này lấy làm khó lắm, không biết xử-trí thế nào, vậy nhờ ngài làm ơn chỉ bảo cho.

Tôi là người Hanoi, mấy tháng trước có cho ông T. ở Phê-lạng-thương vay mấy trăm đồng, nhưng ông ấy không đủ tiền giả thì có gán cho tôi một lưỡi văn tự của một người ở Ninh-bình kỳ nợ ông to 600 đồng. Vậy nay tôi hỏi người Ninh-bình họ không giả thì tôi phải kiện tại đâu, nhờ ngài chỉ bảo cho.

LỜI ĐÁP. — Nếu ông T. muốn kiện người ấy nợ ở Ninh-bình thì phải thưa ngay tại tòa án đệ nhị cấp ở Ninh-bình.

Song ông đã mua lại lưỡi văn-tự ấy mà ông là người Hanoi thì không thưa tại tòa Nam án được, việc ấy thành ra phải xét tại tòa Tây án. Mà tòa Tây án của hạt Ninh-bình tức là tòa Tây án ở Nam-định. Vậy ông phải thưa người mắc nợ tại tòa Tây án ở Nam-định.

Song nếu ông không lực tổng cổ người đệ tam (ông T.) là người mắc nợ) bắt rằng ông đã mua bức văn tự của ông T. hoặc nếu người đệ tam ấy không có giấy nhận việc bán văn-tự ấy thì người ta cũng tự không chịu đề tòa Tây án xử cũng được.

Ph. h-L.

Giới thiệu sách mới

MỘT QUYỂN SÁCH RẤT CÓ ÍCH

Bản-báo vừa tiếp được quyển *Manuel pratique de Sériciculture* của ông *Louis Mazel* là kỹ-sư nghề nuôi tằm ở Vinh mới xuất bản để học trò các trường Sơ-học. Dưới bản chữ Pháp lại có bản dịch quốc-văn của ông Lê-Thước là đốc-học các trường Tiểu-học Vinh, khiến cho những người không hiểu chữ Pháp cũng có thể biết được cách nuôi tằm là thế nào.

Công cần nói thì ai cũng biết rằng sách kỹ ra vẫn phải thời vì xứ Đông-dương này, nghề nuôi tằm là một cái nguồn lợi rất to. Vậy các bạn thiếu-niên phải nên lưu tâm trí ý để mở-mang nghề ấy lên thì, vì nghề này thịnh-vượng bao nhiêu, thì trong nước thêm giàu có bấy nhiêu.

Sách này không phải là sách chuyên môn về nghề nuôi tằm, dạy những phương-pháp khó theo đâu, mình là một bản yếu-lược rất dễ hiểu, dạy người ta biết các việc thường-thức mà nuôi tằm cho tốt.

Vậy bản-quán có lời mừng soạn-giả và giới-thiệu quyển sách hay ấy cùng độc-giả được biết.

B. Q.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 20 độ
15 giờ 23 độ

Giá thóc gạo !

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 20
— nhì,	—	10 50
— ba,	—	9 50
Thóc hạng nhất,	—	6 40
Ngô	—	6 40

Giá bạc. — Kể từ ngày 12 Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 48 f. 50.

Tỷ giá quốc-tế.

Ngày 8 Mars 1926

3 °/.	hoàn dần	63 f. 00
3 1/2 °/.	hoãn dần	»
4 °/.	vĩnh viễn 1917	46 f. 60
4 °/.	» 1918	46 f. 65
6 °/.	» 1920	60 f. 50
5 °/.	» 1920	74 f. 50
4 °/.	1925	89 f. 95

Tin tàu. — Tàu *Azay-le Rideau* mang thư sang Pháp, trừ những vật có khai giá không kể, đến ngày 20 mars hồi 14 giờ ở Haiphong 15 sẽ chạy đi Saigon ghé vào Tourane.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 5 g ở 2) sáng 21 mars.

Ngày 19 mars tại nhà Bưu-điện chính ở Hanoi sẽ mở một guichet phụ từ 20 đến 21 giờ.

Cuộc chợ-phiên Kermesse giúp các hội thiện. — Cuộc chợ phiên Kermesse của Varenne phun-ấn mỹ để giúp các hội thiện, trước định vào ngày chủ nhật 11 avril thì nghe đâu sẽ hoãn đến bữa khác, vì hôm đó nhằm vào ngày bầu cử hộ đồng tư-vấn Bắc-kỳ.

Quan Thống-sứ đi kinh lược. — Nay mai quan Thống-sứ Robin sẽ lên kinh-lược tỉnh Phú-thọ. Nếu tốt giới thì ngài sẽ đi kinh-lược cả tỉnh Tuyên-quang luôn thể và ngài sẽ đi thăm cả rác mỏ ở miền ấy nữa.

Luang Prabang quốc vương đã về kinh đô. — S. M. Sisavang Vong nay đã khỏi bệnh cho nên sáng 11 vừa rồi ngài đã đi đường bộ về Luang Prabang.

Một đường hàng-không mới. — Hiện nay ở xứ ta, các đường hàng-không mỗi ngày một dần dần mở thêm.

Con đường hàng-không từ Kratié đi Savannakhet, nhờ có phi Toàn-quyền giúp-đỡ mà bây nay vẫn đi lại như thường.

Nay lại mới mở con đường bàng-không từ Saigon đi Kratié đến ngày 1er avril này sẽ khánh-thành. Con đường hàng không này mở ra, thì từ Saigon tới Kratié tính ra đi mất có 10 giờ đồng-hồ thôi.

Giờ họ mùa kể ở các trường:

— Kể từ ngày 16 avril 1926 trở đi, giờ họ ở các trường công định như sau này:

a) *Trường Pháp*

Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30.
Buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

b) *Trường Pháp-Việt*

Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30.
Buổi chiều từ 2 giờ 30 đến 5 giờ.

Tòa án đại-hình. — Hôm nay tòa án đại-hình xử hai việc phát hành và lưu thông giấy bạc giả như sau này:

a) Hôm 12 tháng 12 năm 1925 vì có người kêu, nên người mật-thám tây tỉnh Nam-định đến tỉnh. Hà-nam có thấm bắt được tên Cự-văn-Viên quê ở

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đồ Vô Phi Hùng Của Bộ Patrus Ký (67-74) Tăng Huỳnh Chiếu Đăng chụp. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ở làng An nội huyện Bình-lục lưu thông giấy bạc giả, khám ra ông mình thấy có một cái giấy 5 đồng và một cái 1 đồng đều là giấy bạc giả cả. Hỏ Cự-văn Viên thì là giấy bạc giả của Hoàng-văn-Nom quán ở làng Đông-nhất huyện Thanh-liêm làm ra. Người mật thám đến nhà Hoàng-văn-Nom bắt được đương vẽ 8 cái giấy bạc 1 đồng giả và cạnh mình lại bắt được một cái hộp đựng bút và thuốc vẽ. Tuy bắt được quả tang như thế mà hỏi thì nó vẫn chối và khai rằng giấy bạc bắt được lấy là của Lang Uyển (ấn này đã bị phạt 10 năm khổ sai về tội làm giấy bạc trong năm 1925) gửi nó và hộp bút vẽ thuốc vẽ là của ông nó. Nó lại nhận rằng có gửi tên Viên 2 cái giấy bạc giả.

Hai tên can phạm trước đến chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong, tuyên án phạt Hoàng-văn-Nom 10 năm khổ sai và 100 quan và Cự-văn Viên 5 năm tội đồ và 100 quan.

b) Hôm 16 tháng 9 năm 1925 một người tên là Trần-văn-Boan ở làng Lộng-mỹ phủ Thái-ninh (Thái-bình) đến trình phủ sở tại rằng có mất người đàn bà đến nhà một người ở xã Hội đổi 10 cái giấy bạc 1 đồng hình như là giả mà hôm trước đã đến đổi cho vợ người ấy 50 cái giấy bạc cũng giống như thế. Ông phủ trách cứ lý-trưởng, lý mục làng ấy bắt được Lê-thị-Nam và khám rong mình có 60 cái giấy bạc 1 đồng giả. Hỏi thì thị ấy thú là giấy bạc của Phạm-khắc-Loát và Nguyễn-đình-Thi theo Mên giao cho thị ấy để lưu thông và hứa hễ đổi được 10 đồng thì cho thị ấy 2 đồng hoa hồng, ông phủ đến khám nhà tên Mên thờ, không bắt được gì cả, mà đến khám nhà tên Loát thì bắt được mấy lọ thuốc vẽ, bát-la và giấy làm bạc giả. Hỏi tên Mên và tên Loát đều chối không làm giấy bạc giả. Tên Loát lại khai rằng vì nó là thợ vẽ nên nhà nó có thuốc vẽ, bát-la giấy.

Những tên can phạm trước chưa can án bao giờ.

Lúc bản-báo ấn-hành tòa chưa xử xong.

* * *

Ngày mai tòa xử đến việc Gang-Lee can việc ăn trộm gỗ và dùng hàng giả cầu giả của sở Kiểm-lâm ở Cửa-Lo (Lao-kay) và việc Sieng seo Hoang can việc ăn cướp giết người ở Lao-kay.

ĐÃ XUẤT BẢN
QUYỂN THỨ NHÌ
LES MISÉRABLES
de Victor Hugo
Nguyễn-văn-Vĩnh dịch quốc-văn
Bán chữ Pháp, bán quốc-văn
204 trang, giá: 0 $ 45
Cước gửi recommandé mỗi quyển: 0 $ 20

Có tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đục thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo. 3001

Người Tàu sang Tây. — Mới đây có 35 người Tàu, mang giấy thông-hành giả sang Pháp, khi tới Marseille xử mỗi người phải 25 ngày tù và phải mang giấy thông-hành giả.

Cùng chuyến ấy, sở cảnh-sát lại bắt được một người Tàu nữa, tên là Tchang-Wan-Thy, 22 tuổi, làm bồi ở tàu *Paul-Lecat* có đem một cái hòm đựng thuốc phiện và nhiều thuốc-phiện nữa.

Quyển thứ nhì đã xuất bản rồi. — Quyển thứ nhì «Những kẻ khốn nạn» (Les Misérables, Première partie, Livre deuxième) soạn giả: Victor Hugo, dịch giả: Nguyễn-văn-Vĩnh, văn Pháp và văn Quốc-ngữ đối nhau, dày 204 trang. Bán tại bản-quán. Giá bán, mỗi quyển 0 $ 45. Ở xa, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé 0 $ 20, cộng 0 $ 65.

Về việc thuyền chuyển trong ngạch hỏa-xa. — Về mục thuyền chuyển trong ngạch Hỏa-xa mà bản báo đăng trong số trước thì có mấy ông sự thuyền chuyển còn chưa nhất định. Vậy khi nào có nghị định thì bản báo sẽ đăng lại.

Đổi tên. — M. Phạm-gia-Thụy, thừa-phái hạng nhì ở Vĩnh-yên, nay được phép đổi tên là Phạm gia-Thúy.

Ngạch hậu tuyển. — M. Lê-Nguyên-Trung, hậu tuyển tri-huyện ở huyện Hạc-trì, nay đổi lên công sự lại đình quan tước-phẩm Pứu-thọ.

Ngạch thừa phái. — M. Nguyễn-văn-Khoan, thừa phái huyện Lập-thạch (Vĩnh-yên) và M. Nguyễn-hữu-Phong, thừa phái tại Lai-châu, nay được đổi lẫn cho nhau.

Ngạch tòa sứ. — M. Nguyễn-văn-Hòa, thư ký hạng tư, hết hạn nghỉ, nay bổ đi Kiến-an.

Au CINÉMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi
CHƯƠNG-TRÌNH
Từ thứ tư 10 đến ngày thứ sáu 12 Mars 1926
THỜI SỰ PATHÉ
TRUYỆN NGƯỜI ĐÃ BÁN MẤT ÓC
Phiêu lưu tiểu-thuyết 14 hồi
Hồi thứ nhất, chia làm hai phần
MỘT TỜ HỢP-ĐỒNG KỲ DỊ
Hồi thứ hai, chia làm hai phần
SỰ TẬN-TÂM CỦA DONALD
Hồi thứ ba, chia làm hai phần
MỘT CÁI KỊCH TRÊN KHÔNG
BA NGƯỜI CỒ-ĐÔNG
Phiêu-lưu hài-kịch. Hai phần
Thứ năm và chủ-nhật hồi 17 g ở 30 giảm giá
3.009

HIỆU BÀO-CHẾ:
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG
(CATALOGUE) Ở HÀY
3982

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tòa Đốc-lý Haiphong có mở cuộc đánh số lấy đồ (Tombola) để quyên giúp cho xã Hanvieê là con nuôi thành-phố Hanoi ở qui quốc. Tất cả có 50 lô được trúng giải, giá đáng là 16 000 đồng. Giá bán mỗi vé: 1 $ 00. Đến ngày 1er Mai này thì mở số. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi *recommandé*.

Từ hôm nay đến cuối tháng ba tây này các đồ giải thưởng ký tại tòa Đốc-lý. Từ 1er Avril trở đi thì các đồ đó đem bày tại nhà Grands Magasins Réunis.

Tự từ bằng giấm thanh với thuốc phiện. — Ngày hôm 11 có một chàng thiếu niên tên là Nguyễn-văn-Vinh 18 tuổi quán làng Tư-duyên, huyện Sơn-lăng thuộc về tỉnh Hà-đông vào thuê buồng ở nhà Đồng-lợi đường Carreau số 82, bèn thuốc phiện với giấm thanh tự tử. Khi chủ nhà Đồng-lợi hỏi, có mời ông đốc tờ Piquemal đến, thì cứu được tính mạng người này không còn gì cả. Chưa biết vì cớ gì mà chàng tự định tự sát một cách khốn nạn như vậy.

Cuộc sổ số trẻ con Tây lại nhất-định đến ngày 15 Avril sau thì mở.

Đừng nên quên một đồng bạc mà có thể được tới ba ngàn. 5590

TRAU DỒI NHAN-SẮC
53, Phố Jules-Ferry, 53. — HANOI
Nắn mặt bằng điện.
Nắn mặt bằng tay.
Sửa da.
Tẩy nốt chàm-hương.
Sửa gọt bàn chân, bàn tay.
Các thứ kem làm cho trắng mầu da. 5.582

CÁC QUÝ-KHÁCH !!!
Trong tuần lễ này:
Từ thứ tư 10 đến thứ ba 16 mars 1926
nên đến rạp
CINÉMA PALACE
Xem phim ảnh:
MONSIEUR BEAUCAIRE
RODOLPHE VALENTINO
đóng trò rất khéo — Mà đã được bán hạnh, các quý-khách nghỉ khen trong những tích chuyện:
LE CHEIK và LES AIGLES SANGLANTES
chiếu vừa rồi ở tại bản rạp

«Ta chẳng cần phải đến những người, mà có quyền cao, chức trọng, danh-giá, tinh đẹp, mới là người mà ta đáng yêu-mến».
«Người ta ấn thường, đức hạnh, thực thà, mà có lòng yêu ta, thì cũng là thứ người mà ta đáng yêu mến lắm».
Ấy là những câu chuyện của một vị công-chúa nói với một quan quận công, muốn gì nghĩa trăm năm.
MONSIEUR BEAUCAIRE là một tích chuyện rất hay — đào kép đông — Mà nàng y-phục rất đẹp — Bài tri rất công phu. 3.008

Quan Đốc-tờ Bi-cô-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tử, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, dây nói 314.
Quan Đốc-tờ có cả nhà cho người đi đến nằm, ai cần lại hỏi. 3021

Người thư-ký tại nhà Học-chính. — Xưa nay các nhà thư-ký tại nhà Học-chính Bắc-kỳ đều quen lệ lấy các viên giáo-học thế vào, chứ không có đặt hẳn ra người thư ký riêng. Như vậy thành thử nhà Học-chính dùng mất biết bao nhiêu là các nhà giáo-học, thế mà hàng năm vẫn hiếu là thiếu giáo học ở các trường Sơ-học. Bởi thế hiện nay tại nhà Học-chính Đông-pháp đương soạn một bản nghị-định đặt ra một ngạch thư ký riêng cho nhà Học-chính, để thế chân cho các viên giáo-học hiện đương làm thư-ký bây giờ. Như vậy thì trong ngạch giáo-học nay mai sẽ ăng lên được vài ba chục nữa.

Bắc-kỳ Quảng-thiện hội. — Lần quí hội-viên. — Kỳ đại hội đồng thường niên họp tối hôm chủ-nhật 7 mars 1926 không thành là vì các ngài không đến họp được đủ số, cho nên lại phải mời họp lần thứ hai hôm chủ-nhật này là 14 mars 1926 cũng vào 7 giờ rưỡi tối tại nhà hội Trí-trí, vậy có lời nhắc lại để các ngài biết và xin các ngài bớt chút thì giờ mà lại họp cho đông để giải-quyết công việc hội để cho ban trị sự có thi-hành lệ hội, xin các ngài nhớ cho.

Chánh hội-trưởng Vũ-đình-Chung

Đá bóng thi. — Chủ-nhật 14 Mars này, hồi hai giờ rưỡi chiều, ở bãi cỏ trong thành sẽ có cuộc đá bóng tranh giải quán-quân hạng nhất (tière série) do hai hội *l'Etoile rouge* và *Le Radium* tranh dấn với nhau.

Hội *Le Radium* là hội của thiếu-niên Trung-hoa ở Hải-phòng; xưa nay vẫn được công-chúng lịch-sự cho là hội xuất sắc hơn cả. Chủ nhật trước (7 mars đã cùng với hội *E. R.* ở trên này xung trận đấu; song hai bên thế công cùng hăng, thế thủ cũng vững nên chưa phân thắng phụ.

Lần này hội *Le Radium* ở trên này chắng những cùng hội *Etoile rouge* quyết đấu, mà nhân tiện lại đã tỏ tài cùng bọ con Hà-thành ta nữa.

Được tin rằng người Hoa-kiều ở đây hoan-nghênh cuộc đá bóng này lắm; họ đã bọa nhau hôm đó ra xem thật đông, để cổ-vũ cho bọn thiếu-niên của họ.

Bạch kính-Phương

Hoa Đào Trước Gió
(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.556

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Syrie.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG: Giá 1 $ 20
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIẤY NÓI SỐ 236
3418

Mất trộm. — Phạm thị-Nhung 18 tuổi ở đường Thành bị thẻ trộm vào lấy đồ từ trang chung quần áo tổng giá 28 đồng.

Ăn cắp chữ in. — Ng văn Đạt 17 tuổi sắp chữ ở nhà in Mạc-đình-Tư ở Pháp-Roa ăn cắp chữ in thì đã bị bắt.

MỘT DỊP TỐT

Muốn bán một cái xe ô-tô «Fiat» 12-15 mã lực, 7 chỗ ngồi, mới dùng có sáu tháng các đồ dùng đủ cả.
Hỏi tại ông luật-sư Mandrette
71, phố Gambetta, Hanoi
5.588

GIÁ HẠ LẠ THƯỜNG
Vải trắng nhỏ sợi, không hồ, chẳng kém gì vải phin, giá 0 $ 35 một thước.
Vải thâm dầy, khổ 0 m 80 và 1 m, giá đặc-biệt 0 $ 15 một thước.
Nhà DEMANGE Hanoi kính-cáo
3.033

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Người Hoa-kiều đánh cọ. — Ngày hôm qua có đám rước của Hoa-kiều, hồi ra là rước «nhà bè» đi đốt có mấy lá cờ, một thanh gươm đồng hai cái lọng có phu gánh ở xa vừa đi vừa đánh, một con ngựa vía (ngựa thật), phường lốc-bốc, rồi đến hai cái kiệu kiểu Tàu, một người gối lọ đèn đồng xiên linh và hộp tẹp đám mâu sư-tử. Đám rước đi qua hầu khắp các phố, cũng nhiều nhà bày hai vọng để cúng lễ; đó là nói người Hoa-kiều sùng phụng của họ» của họ còn có lẽ; nhưng đến người minh, nhất là bọn phụ nữ, cũng chiêm bái kính cẩn làm, bọ tanh nhau đuổi trẻ con kiệu để càng nhang và xin giấu của người lên đồng xiên linh.

Cái rước «nhà bè» của Hoa-kiều từ 10 năm về trước nào-nhiệt vui-vẻ bao nhiêu thì bây giờ lãnh-đạm tẻ-ngắt bấy nhiêu; chẳng biết sự khác nhau đó bởi cái «văn-minh» hễ người hay thật bởi lòng tinh-ngộ gì nó thúc đi đoạn mà ra. Có một điều người thấy đám rước toàn bọng con công để tử người «thiệng-chấy» hoặc «cây áp chúa» cũng thì có lẽ bọn thợ giả cho họ cũng như bọn thợ-giả của ta, đã bỏ ít đem con mắt tinh đời mà phân biệt sự đồng sức quảng xiên, không đáng cung kính hăng hộp danh thần lương tướng vậy.

Cần ai? — Sở Sen-đầm vừa cho người đem sang nộp sở Cẩm một tờ giấy bạc một đồng, một gói thuốc lá cuộn rồi, và một bọc thuốc lào cắt-sẵn, đem nêm vào cân tòa án hôm phiên tập 8 mars rước.

Sinh đi xe đạp. — Hồi 7 giờ rưỡi sáng 10 mars tên Nguyễn-văn-Thược 33 tuổi làm thợ mộc cho sở Hỏa-xa thấy một cái xe đạp của người ta dựng ở chỗ cửa xe lôn thì lấy trộm để tập đi, nhưng đem xuống đường sự ngã, nên bắn vào vào chỗ có tay vịn trèo lên rồi lỏ đi lẫn bắt đến đầu câu, thành bị hỏng ngã lăn xuống bãi sau nước nắm thước rưỡi tây. Tên Thược bị sai khớp cổ tay và xây xát nhiều chỗ ở đầu, nên đã phải khiêng vào nhà thương để chữa thuốc.

Trốn đi đâu? — Lương-ngọc-Tranh 19 tuổi nhà ở phố Clémenceau có đơn thưa tên Vương đánh hắn bị nhiều vết thương rồi bỏ đi trốn.

Ăn cắp đồ xe. — Bùi-văn-Bông 32 tuổi làm nghề kéo xe nhà ở Ân-dương bị thưa ăn cắp đồ xe của hiệu P. P. K. nên đã phải bắt giải vào tòa án để xét.

Thỏ và chó. — Một con thỏ chạy ở phố Lilo và một con chó tây chạy ngoài đường phải bắt đưa vào nhà nuôi sửa vật.

Một cái trộm. — Cái trộm 119 $, một đôi hoa tai vàng và các thứ quần áo của một người ta, thì nay sở mật thám đã xét ra ngày thứ hai vừa rồi đã sai người đến tận tổ tên bọm để tra hỏi và lập biên bản đưa về tòa án.

NAM ĐỊNH

Đám cháy ở phố Định hậu. — Hồi nửa đêm ngày 5 mars vừa rồi, ở phố Định hậu có đám phát hỏa tại gái nhà trạm của người tên là Trần-văn Ung ở đường Henri Rivière.

Máy bằng phá và vài cái nhà sắp cần đổ đi của ngay, nên tất đi được, thiệt hại mất chừng năm chục bạc, may không việc gì đến người.

HÀ-ĐÔNG

Quân cướp táo gan. — Ở làng Hạ-mỗ (ông Thượng-hội thuộc tỉnh Hà-đông trong đêm mồng tám Annam tức là tháng hai tây vừa rồi, vào hồi quá 12 giờ đêm nước chừng gần 20 đứa bắc thang xông đột vào nhà M. Bùi-quang-Khang, chúng đi có đủ đồ khí-giới lắc chúng vào đánh chụy nay M Bùi-quang-Khang, mẹ vợ là Mme Lê-thị-Nhu ở tại và con gái tên là Bùi-thị-Mậc đi lễ chùa có mang sắp đến tháng đẻ vì rợ chơi cũng bị chúng đánh bẹp đau lắm.

Những người bị đánh nghe đâu đã lên nằm ở nhà thương ở tỉnh Hà-đông cả. Tiền rương và đồ vật chúng lấy mất chừng khá.

Vụ cướp này quan trên đang tra xét, cứ như các nhời khai của nhà mất cướp có nhẽ chẳng bao lâu những quân hung thần sẽ sa lưới tránh khỏi được lưới giờ, vì vậy gần đây xưa nay vẫn có nhiều quân du thủ du thực; vào giao tất nay chúng tụ năm tâm bu đánh bắt đánh bạc, rà nhau đi làm các việc phi pháp.

Nghe đâu quan sở tại đã bắt được từng đứa đứng hơn cướp lấy. Cứ như những người gần xa ở đây nói thì tên này là một tay đại bợm và đâu bỏ có thể lọc ở vùng ấy, nên nhân ra khi đăng cáo nó làm bậy làm xằng mà những người bị chúng làm thiệt hại không ai đám trình báo gì cả, vì sợ nó trả và làm hại; tại cần có đông làm. Nhiều lần nó bị kết về các việc phi pháp mà nó lại không can gì cả. Nhưng có lẽ tên này cũng không thoát được, vì người chủ mất cướp khai rõ ràng tỉnh có bộ tế, tra tấn, khảo của và sai khiến chúng đứa đứng đứng. Nhà người mất cướp xưa nay vẫn có cửa hàng bán tạp hóa, nó vẫn để lại mua bằng hiệu, nên đã nói ra được rõ rệt một và thuộc cả tiếng nó nói nữa.

Một người làng Hạ mỗ lại cho.

Số 55

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Thôi-khánh-thọ chối không biết. Tô phàng-cát nổi giận mà quát mắng rằng:

— Người giết chưa khán thủ ở đây mà dám chối không biết là nghĩa làm sao!

Nói xong, truyền tả hữu trói lại. *Thôi-khánh-thọ* biết rằng chối chẳng được nào, mới phải thú nhận là có *Triệu* công-tử đến đấy. *Tô phàng-cát* cầm tức, đi thẳng vào trong trại, tìm với *Hàn-châu*. *Hàn châu* truyền lệnh bắt *Triệu-hoành* đưa đem chém.

Phàng thừa-tướng vội vàng tâu rằng:

— *Triệu-khuông-dận* phạm tội, quan tư-không không bắt tội người con mà xét quan tư-không, hà chẳng cảm-động lắm rư! Dám xin hạ-thần nghĩ đến cái công sửa sang ngự uyển mà khoan-thứ cho.

Hàn-châu nghe lời tâu, một hồi lâu không xét đến *Triệu-hoành*-đến nữa, liền sai *Thôi-khánh-thọ* đem quân đi bắt *Triệu-khuông-dận* tại hãy giờ *Triệu khuông-dận* đã lên ra ngoài thành, không biết trốn đi đâu mất. *Tô phàng-cát* lại tâu với *Hàn-châu* xin vẽ bình treo giải để cổ bắt cho kỳ được.

Cách mấy hôm sau, *Lý mậu-chiêu* ở *Đàn-châu* sai người về phi báo có *Thạch-lương-viện*, *Bát-đắc-đích*, *Thiết-thế-tử*, cùng *Thái-tuế trang* là *Bà-tá* cả thảy bốn vạn quân, xin cho quân đi cứu-viện. *Hàn châu* nghe báo, giật mình kinh sợ, liền họp các quan triều thần lại để thương-nghị mưu kế.

Phàng thừa-tướng tâu rằng:

— Của quân phiên-trấn, chỗ nào phải phòng thủ ở chỗ ấy, ta chớ nên sai đi. Vậy ngày nay, xin bệ hạ truyền lệnh cho quan Tổ thái-sư đem quân ra đánh.

Hàn-châu nghe lại sai *Tô phàng-cát* rằng:

— Việc này phải nhà-ngươi không ai đương nổi.

Tô phàng-cát tâu rằng:

— Kẻ hạ-thần thiện cái sự sản của bệ-hạ, ngày nay lâm quan quân đi đánh, đã mong khải hoàn đâu.

Hàn-châu mắng rủ: Hèn phong cho!

Tô-phàng-cát làm chước chiêu-thần-sĩ, lại lấy quan *Hiệp-lĩnh-đô-tý* là *Lý-hiệu-năng* làm tiên-phong, quan thống-binh-mã sứ là *Hoàng-hồng* làm tả-dực, cùng lĩnh mười vạn hùng-binh để đi đẹp giặc.

Tô-phàng-cát vâng mệnh ra nơi giới-trường trao luyện quân-mã, rồi chọn ngày khởi hành, từ đó *Biện-kinh* thẳng đường tiến sang *Đàn-châu*. Hãy giờ vào hồi tháng mười, gió bắc hắt hiu tiết trời rét lạnh.

Bà tá cổ nghe tin triều-đình đem quân đến đánh lấn chúng *Hà-tam* cổ và *Vương-kim-liên* từ trong nghị mưu kế. *Bà tá*-cổ nói:

Ngày nay triều-đình sai *Tô thái-sư* đem quân tới đây, người này có bụng chiến-trận là thế nào, ta nên đừng kế mà đánh: *Hà tam* cổ đem bộ quân mai-phục tại trong rừng, *Vương-kim liên* đem mã quân lẻn đến sau trại, còn tôi đây ra khiêu chiến, dụ vào chỗ hèm, sẽ hiệu súng làm hiệu, rồi chúng bọn nào cổ đánh thì tất được toàn thắng vậy.

Bọn *Bà tam* cổ vâng lời, y kế thi-hành. Ngày hôm sau, *Bà-tá* cổ đội mũ mặc áo, đem quân ra chiến-binh nguyện, dàn thế-trận thế. Tướng tiên-phong bên quân *Hàn* là *Lý-hiệu-năng* cũng mặc áo thắc ngựa ra đứng ở trước hàng quân.

Lý hiệu-năng mắng rằng:

— Đem yên-phụ-ấu ra mà làm gì, sao dám gây nên tội vạ! Ngày nay triều-đình tới đây, nếu không mau mau đầu hàng thì ta sẽ giết cho không còn một mống nào cả!

Bà tá cổ nổi giận, xông vào đánh *Lý-hiệu-năng*. Hai bên giao chiến mới đôi mươi hợp thì *Bà tá*-cổ quay ngựa bỏ chạy, *Lý-hiệu năng* thúc ngựa đuổi theo. *Tô phàng cát* thấy vậy, cũng vẫy quân ra đuổi.

Bà tá cổ dụ quân *Hàn* vào đến giữa rừng, bèn một phát súng làm hiệu, phục binh ở bốn mặt nổi lên, *Bà-tam* cổ đã thúc ngựa đem quân tiến đến, cùng nhau xung-đột. Quân *Hàn* rối loạn.

Lý-hiệu-năng phá vòng vây mà chạy, bị *Bà tá*-cổ chém cho một nhát, chết ngay tại dưới chân ngựa. *Thôi-khánh-thọ* thấy *Lý-hiệu-năng* đã chết, bèn thúc ngựa đuổi theo. *Tô phàng-cát* vội vàng tới trại thì thấy lửa cháy ngất trời, *Vương-kim liên* đã *Tam* một toán quân đến đã cướp trại.

Tô phàng-cát thấy vậy, không dám làm đánh, liền chạy *Hoàng hồng* đang phá vòng vây mà chạy. Quân *Hàn* cứ hô chạy tán loạn. *Bà tá*-cổ lại đem quân đuổi theo đến hơn hai mươi dặm, cướp được lương thực và binh-khí rất nhiều.

Tô-phàng-cát thu thập tàn quân, chạy sang thành *Bảo thái*, kiểm-điểm quân-số, chết mất hơn ba vạn người. Tướng tiên-phong là *Lý-hiệu-năng* bị chết, thương đem sai người về *Biện-kinh* xin quân cứu-viện.

Bàn châu nghe báo, họp các quan triều-thần lại để thương nghị mưu-kế. *Phàng thừa-tướng* tâu rằng:

— Quan Tổ thái-sư đã thua thì trong triều đình cũng chẳng còn ai là tay lương-tướng nữa. Bệ-hạ nên truyền lệnh cho *Lý-mậu-chiêu* ở *Đàn-châu* mộ quân nghĩa-dũng, đem đi đánh giặc, nhưng đất *Đàn-châu* này đã trải bao phen lao-lực, chỉ sợ dân khi say yếu, không có ai đông mộ thế khởi theo thế nào?

Chợt thấy *Hàn-châu* nổi lên đình trưởng là *Phi-đăng-tiêu* nói:

— Các nơi phiên-trấn, hao giả bắt lắm anh-hùng, nếu có nghĩa dũng lên thì tất có nhiều tay trung-dũng đến đông mộ, xin lệnh công-chúa lấy làm lo ngại.

Lý mậu-chiêu nghe lời, liền sai người treo bảng mộ quân nghĩa-dũng đề đi đánh giặc. Cách mấy hôm sau, các tỉnh xung-hùng hào kiệt nghe nói, đều tranh nhau đến đông mộ.

Bấy giờ Triệu-khuông-dận và *Trịnh-âu* hai người đang đi lánh nạn, trốn sang *Đàn-châu*, nghe được tin ấy, liền vào mộ mộ. *Lý-mậu-chiêu* trông thấy *Triệu khuông dận* và *Trịnh-âu* vẻ-mặt phương-phi, có ý mừng rỡ.

Lý-mậu chiêu bèn:

— Hai vị tướng-tử tự đâu đến đây?

Triệu-khuông-dận thuật hết đầu đuôi lại lịch cho nghe *Lý mậu chiêu* nói:

— Nếu công-tử đẹp được *Bà-tá* cổ đi cứu thấy *Tô thái-sư* thì ta xin hết sức hầu-hạ.

Triệu-khuông-dận lấy làm lạ. Chưa đầy năm tháng, đã chiêu-mộ được hơn năm vạn quân. *Lý-mậu chiêu* khao-thưởng ra giáo-trường để tập luyện quân-sĩ, chọn bề nào thì nghỉ cuối ngựa bắn cung và đều giỏi thì cho làm chức nhỏ hay-to.

Bấy giờ thì có Triệu-khuông-dận và *Trịnh-âu* hai người là võ-nghệ cao-cường hơn cả, *Lý mậu-chiêu* mới cho *Triệu khuông dận* làm *Trịnh-âu* làm phó tiên-phong...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

.. Les premiers *keepsakes* venaient de paraître, la mélancolie pointait pour les femmes, comme, plus tard, le byronisme pour les hommes, et les cheveux du sexe tendre commençaient à s'éplorer. Zéphine et Dahlia étaient coiffées en rouleaux. Listolier et Fameuil, engagés dans une discussion sur leurs professeurs, expliquaient à Fantine la différence qu'il y avait entre M. Delvincourt et M. Blondeau.

Blachevelle semblait avoir été créé expressément pour porter sur son bras le dimanche le châle ternaux boiteux de Favourite.

Tholomyès suivait, dominant le groupe. Il était très gai, mais on sentait en lui le gouvernement ; il y avait de la dictature dans sa jovialité ; son ornement principal était un pantalon jambes-d'éléphant, en nankin, avec sous-pieds de tresse de cuivre ; il avait un puissant rotin de deux cents francs à la main, et, comme il se permettait tout, une chose étrange appelée cigare, à la bouche. Rien n'étant sacré pour lui, il fumait.

– Ce Tholomyès est étonnant, disaient les autres avec vénération. Quels pantalons ! quelle énergie !

Quant à Fantine, c'était la joie. Ses dents splendides avaient évidemment reçu de Dieu une fonction, le rire. Elle portait à sa main plus volontiers que sur sa tête son petit chapeau de paille cousue, aux longues brides blanches. Ses épais cheveux blonds, enclins à flotter et facilement dénoués et qu'il fallait rattacher sans cesse, semblaient faits pour la fuite de Galatée sous les saules. Ses lèvres roses babillaient avec enchantement. Les coins de sa bouche voluptueusement relevés, comme aux mascarons antiques d'Erigone, avaient l'air d'encourager les audaces ; mais ses longs cils pleins d'ombre s'abaissaient discrètement sur ce brouhaha du bas du visage comme pour mettre le holà. Toute sa toilette avait on ne sait quoi de chantant et de flambant. Elle avait une robe de barège mauve, de petits souliers-cothurnes mordorés dont les rubans traçaient des X sur son fin bas blanc à jour, et cette espèce de spencer en mousseline, invention marseillaise, dont le nom, canezou, corruption du mot *quinze août* prononcé à la Canebière, signifie beau temps, chaleur et midi. Les trois autres, moins timides, nous l'avons dit, étaient décolletées tout net, ce qui, l'été, sous des chapeaux couverts de fleurs, a beaucoup de grâce et d'agacerie ; mais, à côté de ces ajustements hardis, le canezou de la blonde Fantine, avec ses transparences, ses indiscrétions et ses réticences, cachant et montrant à la fois, semblait une trouvaille provocante de la décence, et la fameuse cour d'amour, présidée par la vicomtesse de Cette aux yeux vert de mer, eût peut-être donné le prix de la coquetterie à ce canezou qui concourait pour la chasteté. Le plus naïf est quelquefois le plus savant. Cela arrive.

Eclatante de face, délicate de profil, les yeux d'un bleu profond, les paupières grasses, les pieds cambrés et petits, les poignets et les chevilles admirablement emboîtés, la peau blanche laissant voir çà et là les arborescences azurées des veines, la joue puérile et fraîche, le coup robuste des Junons éginétiques, la nuque forte et souple, les épaules modelées comme par Coustou, ayant au centre une voluptueuse fossette visible à travers la mousseline ; une gaîté glacée de rêverie ; sculpturale et exquise ; telle était Fantine ; et l'on devinait sous ces chiffons et ces rubans une statue, et dans cette statue une âme.

Fantine était belle, sans trop le savoir. Les rares songeurs, prêtres mystérieux du beau, qui confrontent silencieusement toute chose à la perfection, eussent entrevu en cette petite ouvrière, à travers la transparence de la grâce parisienne, l'antique euphonie sacrée. Cette fille de l'ombre avait de la race. Elle était belle sous les deux espèces, qui sont le style et le rhythme. Le style est la forme de l'idéal ; le rhythme en est le mouvement.

Nous avons dit que Fantine était la joie ; Fantine était aussi la pudeur.

Pour un observateur qui l'eût étudiée attentivement, ce qui se dégageait d'elle à travers toute cette ivresse de l'âge de la saison et de l'amourette, c'était une invincible expression de retenue et de modestie. Elle restait un peu étonnée. Ce chaste étonnement-là est la nuance qui sépare Psyché de Vénus. Fantine avait les longs doigts blancs et fins de la vestale qui remue les cendres du feu sacré avec une épingle d'or. Quoiqu'elle n'eût rien refusé, on ne le verra que trop, à Tholomyès, son visage, au repos, était souverainement virginal ; une sorte de dignité sérieuse et presque austère l'envahissait soudainement à de certaines heures, et rien n'était singulier et troublant comme de voir la gaîté s'y éteindre si vite et le recueillement y succéder sans transition à l'épanouissement. Cette gravité subite, parfois sévèrement accentuée, ressemblait au dédain d'une déesse...

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

...Năm ấy mới sinh ra cái tục mua những sách vẽ cho nhau làm vật kỷ-niệm, theo tiếng nước Anh gọi là *kíp-xéc*, đàn-bà thời ấy lấy dáng yểu-điệu hơi rầu-rầu làm lịch-sự cũng như mấy năm về sau, đàn ông hay lấy cách điệu của *Lord Byron* làm sang trọng. Tóc đàn-bà năm ấy bắt đầu bỏ xõa xuống vai. Cô *Zéphine* và cô *Dahlia* thì đầu làm tóc cuộn, Cậu *Listolier* và cậu *Fameuil* thì đương bình-phẩm với nhau về mấy ông giáo-sư dạy ở trường mình học rồi lại cố cắt nghĩa cho cô *Fantine* nghe ông *Delvincourt* với ông *Blondeau* khác nhau những thế nào.

Cậu *Blachevelle* thì hình như đã có tiền định, trời sinh ra mình chỉ để đến hôm chủ nhựt thì đi mang khăn tua cho cô *Favourite*.

Cậu *Tholomyès* đi theo sau, hình như đi chăn cả đàn. Cậu ta bấy giờ thật là vui-vẻ, nhưng mà vẫn ra cách vui người cai-quản ; trong cái vẻ tươi cười của cậu ta có cái vẻ chuyên-chế ; cách ăn mặc của cậu hôm ấy, xuất sắc hơn cả là một cái quần rộng ống (chân voi) bằng thứ vải gọi là Nam-kinh, có dây đồng tết luồn qua dưới đế giầy ; tay cầm một cái gậy mây giá hai-trăm *francs*, miệng thì ngậm một cái gì kỳ-khu, gọi là xì-gà. Người này ra không kiêng gì hết, hút thuốc-lá. Bọn kia ra cách khiêm cung mà khen rằng :

-- Anh *Tholomyès* này thật là một người quái lạ ! Quần đâu có quần như kia ! nghị lực to lắm !

Còn như ả *Fantine* thì thật là vui vẻ. Thì ra hai cái hàm răng xinh-đẹp của ả, trời đã phó cho một cái thiên-chức, chỉ để mà cười. Cái mũ nhỏ bằng rơm khâu lại, buộc dây thao dài mà trắng của cô thì cô thích cầm ở tay nhiều hơn là đội ở đầu. Tóc vàng mà tốt, ưa để xõa, hồ buộc lại tung ra, cứ phải luôn tay vơ lại, hình như tiền định để cho nàng đóng vai « *Galatée* chạy dưới bóng cây liễu ». Cặp môi son luôn luôn lắp-bắp thật là có duyên. Hai bên mép nhếch lên rất nhiều ý nhị, tự hồ những cái mặt nạ đời xưa tả chân tướng nữ-thần *Erigone*, thật là dật dục vong nhân. Nhưng lại được hai nét lông mi thật dài, có vẻ trinh-thục, có vẻ nghiêm-trang, để chữa cái lẳng-lơ phía miệng. Trong cách ăn mặc của nàng có cái vẻ vui như ca vũ, nõng như lửa cháy. Cái áo thì bằng dương-mao nhẹ sắc tím, giầy đế cao mũi nâu có lóng-lánh vàng, dây buộc thành hai hàng chữ X trên nền tất to trắng nõn lại có trổ hoa. Mình phía trên thì bận một thứ áo ngắn bằng vải trắng mỏng, do ở đất *Marseille* bày đặt ra, có tên thổ âm là *Canezou*, do tiếng *quinze-août* (nghĩa là ngày mười-lăm tháng tám) đọc theo lối của người phố *Cannebière*, lấy nghĩa tạnh trời ấm-áp, tiết khí phương nam. Còn ba cô kia, ta đã nói bạo dạn hơn, thì ăn bận hở-hênh thái quá, vẻ mùa nực mà lại đội mũ kết hoa, thật là lẳng-lơ như giục tình như ghẹo mắt. Bên cạnh những người ăn mặc lẳng-lơ như thế thì cái áo ngắn mỏng của cô *Fantine* tóc đỏ, chỗ bóng lồng nom đến da, nơi cúc gài đóng kín lại hở, tự hồ một thuật lơ-lẳng tối tân, giả danh kín đáo, mà khiến người ta mê-mệt. Vì chăng có một cái trường thi làm đỏm nào, cũng như cái trường thi làm đỏm của bà *Cette* tử-tước phu-nhân mắt xanh như sắc nước biển, làm chủ ngày xưa, thì quyết hẳn cũng ban giải nhứt, cho cái áo ngắn này, vốn nó là cái áo để mặc lấy kín đáo, lấy thuần nhã, mà ai hay lại có vẻ vô tình lơ-lẳng biết bao. Vậy mới biết nhiều khi thật-thà bằng cha quỉ-quái. Thế gian đã từng thấy vậy.

Đứng trước mặt mà nhìn thì sắn thân lồ-lộ, đứng bên mà nom ngang thì nét vẻ đan-thanh, mắt biếc nhìn vào như giếng thẳm, hai mí thì hụp như người say, hai mắt-cá thật là khéo tiện đúng khớp ; mầu da trắng nõn, đây đó để hở một vài áng gân xanh vi-ti như những áng rêu xanh thả nước, cái má thật thà như má đứa nhi-đồng mà lại có vẻ tươi vẻ mát, cổ thì mạnh như tượng thần *Janon* ở cù-lao *Egine*, cái gáy mạnh mẽ mà mềm, hai vai hình như đã bởi tay nhà điêu khắc *Coustou* nặn ra, khoảng giữa có một vũng thung-lũng nom qua vải bóng tưởng-tượng ra không biết bao nhiêu là sự khoái-lạc, một cách nói cười vui-vẻ mà nhịn gần nó lạnh như cuộc chiêm-bao ; thật là một điệu người đáng khắc thành tượng, không biết bao nhiêu là ý vị. Đó là cô *Fantine*. Ở trong đống vải mỏng khâu lại thành áo ấy, trong đống dải chằng chịt đó, mắt nhìn cho kĩ nom thấy bức tượng, mà trong bức tượng ấy có một cái linh-hồn.

Fantine đẹp mà không biết rõ là mình đẹp. Một vài nhà tư-thần, là những bậc đạo-sĩ cao tay chuyên thờ ông thần Đẹp, thường hay đem mọi sự mà sánh với cái tuyệt-mỹ, giả sử có nhìn đến cô thiếu-nữ đi làm ăn này, mà chịu soi qua cái vẻ lịch sự đất *Paris*, thì chắc cũng ngó thấy cái linh hình cực-điểm mỹ-lệ của đời thượng-cổ. Ai ngờ con nhà không cha không mẹ, mà dạng vẻ có nòi. Gồm đủ cả hai thứ đẹp, đẹp ở cái vẻ người mà lại đẹp ở cái cách điệu. Vẻ là hình thức của cái tuyệt-mỹ ; mà cách điệu là cái động thể của tuyệt-mỹ vậy.

Trước ta đã nói *Fantine* chính là cái vui-vẻ. *Fantine* lại là cái nết-na, trinh thục nữa.

Giả sử có một người nào con mắt thật tinh đời, mà lại có ý nhìn kỹ *Fantine*, thì tuy rằng nàng đương tuổi trẻ say mê, lại gặp ngày hè đầm ấm, cùng với tình-lang đương vui thú cuộc ăn chơi, vậy mà trong dáng-điệu cũng vẫn có vẻ giữ-gìn, thùy-mị. Cái ngạc-nhiên e-lệ đó, chính là cái đặc-sắc vẻ phân-biệt người gái tốt thuần-thục với người gái đẹp lơ-lẳng. *Fantine* ngón tay dài, xinh như thấp-bút mà trắng, thật là ngón tay của một vị sư-cô, sẽ rón cái mai vàng, mà xúc tro trên bình-hương thờ phật vậy. Tuy rằng đối với cậu *Tholomyès* thì nàng không bao giờ có từ-chối điều gì, nhưng xem vẻ mặt những lúc nàng ngồi yên, thật là vẻ mặt một người thục-nữ. Nhiều lúc thình-linh nàng nghiêm nét mặt lại, hơi hơi khắc-nghiệt ; dạng vui cười tự dưng biến hẳn sắc đi hóa ra người nghĩ-ngợi, ai có nhìn cũng phải ngạc nhiên, cũng phải giật mình không hiểu nghĩa ra làm sao. Cái vẻ mặt bỗng nhiên đang tươi cười mà nghiêm-khắc lại đó, tự hồ một cách oể-oải của vị nữ-thần nào...

(*Còn nữa*)

NHÀN ĐÀM

Tư tưởng con nhà binh

— Thế nào bác, chúng mình đi tây chuyến này cũng phải có bài hành-trình hành triếc về đăng Trung-Bắc Trung biếc, để trước là lấy danh-giá cho cánh con nhà binh sau là để sỉ-diện với đồng bào ta chứ. Kìa các báo xuất bản hàng ngày, nào là Hương-sơn hay Sầm-sơn du-ký, nào là Ai-lao hay Cao-man hành-trình, nữa chúng mình đi tây, thế nào cũng có viết tập du-ký du-kiếc mới được chứ. Có muốn sang mà nói chữ thì « Pháp lan-Tây hành-trình » hay « Âu-Châu du-ký », nhược bằng muốn xuềnh-xoàng mà dùng tiếng mẹ đẻ, hay muốn hàm súc cái tư-tưởng ái-quốc mà gìn giữ lấy tiếng nước nhà thì « lính tập đi Tây » hay « Chuyện sang Pháp » tuy nôm-na thật, nhưng cũng tạm đã rồi, chúng mình chắc cũng đủ sức viết một bài ký sự cho đứng đắn, phương chi đương lúc trong nước có cái phong-trào chấn-hưng quốc ngữ, ai nấy thấy hăm hở gây dựng tiếng nước nhà thành một thứ tiếng có văn chương, mà kẻ gọi có người thưa, không những bọn tu-mi đến trong đám quần-thoa, trên trường ngôn-luận, cũng đã thấy lác-đác có một vài tay xuất sắc. Bọn chúng mình cũng phải đứng lên giúp một tay, trước là làm tiêu biểu cho cánh cóp nón đồng, sau là giúp một phần cỏn con với toàn quốc. Đã hay rằng một bài du-ký của mình cũng chẳng hay ho gì, mà dám ngông cuồng nhận hai cái trách-nhiệm to tát như trên, nhưng kẻ gọi có người thưa, kẻ xướng có người họa thì ai cũng đều vui chân, mà trên đường mây, ta có thể cùng nhau dong duổi.

— Thôi, thôi, thôi, tôi van bác, tôi van bác, tôi van cả xóm nhà báo, đừng giở trò ra cho thiên-hạ thêm cười. Chúng mình thất học ngay từ thủa thiếu thời, mỗi chỗ một vài câu gom góp được một cái học-thức chuột chù, lấy gì ra mà chiến đấu với đời, để mong lấy một chiếu ngồi ở trong trường ngôn-luận. Kiến thức chồi cùn, văn-chương rẻ rách, nào ai lạ gì cái tư tưởng thầy quyền. Chẳng thà rằng [illegible] lại có câu : « văn anh chưa thể đã phi hơi », thì không những mang tai mang tiếng, mà lại cái hổ ấy của bao giờ cho sạch. Thôi chúng mình chẳng may gặp bước lênh đênh, âu hẳn tạm như chiếc-bách giữa dòng, với làm sao được miếng đỉnh chung mà toan ngấp nghé ! Tôi can bác mà tôi lại van cả báo đừng có mang cái văn chương « mua tăng phú » ấy ra với đời, mà lại làm chết ngạt oan biết bao nhiêu nhân mạng.

— Bác nói thế tôi không dám không cho bác là đồ vô học, và là người không hiểu việc đời, tự thân mình còn khinh thân mình, còn trách chi ai. Người đời muôn người, việc đời muôn việc, người nào cũng là người, mà việc gì cũng là việc, người là người của xã-hội, mà việc là việc của nhân quần. Còn luẩn-quẩn ở trong đám bụi hồng, chưa có cái gì để lại với đời, thì thiết tưởng ai cũng như ai, chưa chắc ông cưỡi ngựa đã là hạng người đáng trọng, mà kẻ chăn trâu đã là hạng người đáng khinh, duy chỉ có cái học-thức, cái tư tưởng riêng là đủ tự trọng lấy mình mình, và kiến trọng với xã-hội. Mình đây há không phải là người, cũng chân tay tai mắt, há kém chi mà sợ sệt chi ai. Đã sinh trưởng ở đất nước Nam thì sống được quyền làm dân nước Nam chết được quyền làm ma nước Nam, miễn là làm được việc gì cho nước để đền lại ơn ăn cơm ruộng Nam, uống nước sông Nam, thế là đủ. Lúc quốc gia hữu sự thì công việc của kẻ xĩ phu cũng không phải là thừa. Huống kẻ xã-hội là một đám đông người, kẻ làm việc này, người làm việc khác, lâm ơn cho nhau, mà nhân tuy lẫn nhau, có như thế thì nền xã-hội mới thành mà quốc-gia mới sống được. Ừ, vì thế khắp trong nước ai cũng xúng xính cái áo sa, đồ sớm vác ô đi tối vác về, nếu không có kẻ quê mùa [illegible] lâm tay bán mà cày sâu cuốc bẫm, không có kẻ đầu tắt mặt tối chạy ngược chạy xuôi mà buôn thúng bán mẹt, không có cái [illegible] nhà binh mình, thì [illegible] xã-hội, đã đáng [illegible] mang lại cho nhân-quần, mà giặc đến biên-thùy, ai là người [illegible] mạng nhỏ của mình [illegible] nơi đạn lửa mà cứu vớt lấy cái mạng to cho tổ-quốc, ai gìn giữ non sông cho vững chãi lâu bền. Không có lẽ, gạo hết rồi, mà ngồi nhìn quần áo cho cố đói, giặc đến nhà mà bảo với chúng rằng : Ta đây làm ở sở nọ tòa kia, địa-dư đây ta hiểu, lịch-sử đây ta tường, mà kể cả đến tư-tưởng Pascal ta cũng thấu, hay sao ? Chúng mình đây bấy lâu nay chỉ vẫn bị đồng-bào ta khinh bỉ là bởi chưng lúc giao thời, xã-hội còn đương nhem nhem, ai là người phân biệt kẻ hay người dở, chẳng có lẽ lại bắt chước bác Jean Valjean mà làm án xã-hội, thế chẳng cũng oan thay cho cái vong linh Nam-Việt ư ? Thôi thì thôi, ta hãy vui chân mà bước cho tới cùng, cố theo lấy cái mục-đích lúc bình-sinh, còn non còn nước còn dài, chỉ sợ mình thật không là người cho người đáng trọng, chứ nếu mình thực là người đáng trọng, thì hoa kia đã nở ra đời, dặm hồng chi thiếu con người mắt xanh ! Há vị gì bị đồng-bang khinh bỉ mà đạp đổ cả cái thành hy-vọng lúc tuổi trẻ đầu xanh du ? Có mắt cứ trông, có mồm cứ nói, dẫn mai sau nếu nước đời cứ khe khắt mãi, mà rút cục lại cũng chẳng nên công chuyện gì, thì bảy tám mươi an nhàn tĩnh dưỡng, gặp khách trần-ai tri-kỷ, chỉ một câu « Nào đâu hy-vọng thuở xưa », cũng đủ được hàm súc bao nhiêu tư-tưởng lúc thiếu thời. Lúc ấy than cũng là chưa muộn, huống-hồ như bây giờ.

Vả lại xét về một phương-diện cao hơn, thì ở xã-hội ta bây giờ, cứ tạm nói thì mỗi người mỗi việc, chứ thật ra thì ai đã ra ai mà việc gì đã ra việc. Bất quá cũng chỉ là một đám vác ô cả, mau chân thì bước tới vòng, chậm chân thì bước chửa tới vòng mà thôi. Một đám xuẩn động quay cuồng khiến cho thức-giả chỉ tức cười vỡ bụng. Thế thì canh sáng canh tối, người thế nào cũng chẳng ra gì, nữa như chúng mình...

Còn sợ cái văn-chương mua tăng-phú mà không dám mang ra với đời, thì cũng là khiêm xa đôi chút, nhưng nếu mà cái văn mua tăng phú ấy không đến nỗi nào, thì tưởng giở ra một phen với đời, chắc cũng tìm được nhiều người tri-kỷ.

Nghị luận như thế, ai bảo con nhà binh vô học ?

Vũ đình-Trác.

Nếu ai mắc phải bệnh tình « lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bán thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và minh tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang 83, phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phượng-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :
Thượng hảo hạng . . . . 62$00
Hạng đi đường xa B. 52.00
Hạng đi đường xa A. 50.00

XE-ĐẠP ALCYON :
Thượng hảo hạng 60.00
Hạng đi chơi 52.00
Hạng đi đường xa. 48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». 46.00
3036

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.
Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.
3018 MẬU-THỊNH kính cáo.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Hiệu kim-hoàn
昌 [illegible]
HOANG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

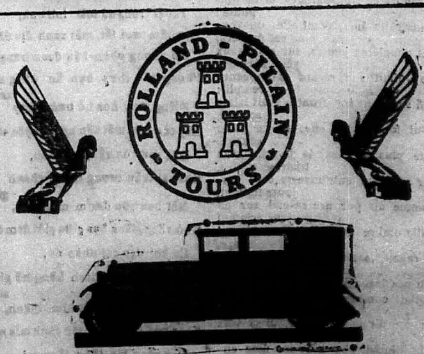
Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chổ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẵn sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu tập [illegible]



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi



ROLLAND PILAIN
là thứ xe mà các ngài sở-thích
TẠI XƯỞNG GARAGE AVIAT
Góc phố Rialan và Gambetta

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Du Vi Phi Hùng Qui Sơ Petrus Ký (17-74) vàng Huỳnh Phiên Bảng chụ. Kho Sách Nhà Quản Văn Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le premier regret

Sur la plage sonore où la mer de Sorrente
Déroule ses flots bleus au pied de l'oranger,
Il est, près du sentier, sous la haie odorante,
Une pierre petite, étroite, indifférente.
Aux pieds distraits de l'étranger.
La giroflée y cache un seul nom sous ses gerbes,
Un nom que seul écho n'a jamais répété!
Quelquefois cependant le passant arrêté,
Lisant l'âge et la date en écartant les herbes,
Et sentant dans ses yeux quelques larmes courir,
Dit : « Elle avait seize ans ! c'est bien tôt pour mourir ! »
Mais pourquoi m'entraîner vers ces scènes passées,
Laissez le vent gémir et le flot murmurer,
Revenez, revenez, ô mes tristes pensées !
Je veux rêver et non pleurer !
Dit : « Elle avait seize ans ! » — Oui, seize ans ! et cet âge
N'avait jamais brillé sur un front plus charmant !
Et jamais tout l'éclat de ce brûlant rivage
Ne s'était réfléchi dans un œil plus aimant !
Moi seul je la revois, telle que la pensée
Dans l'âme où rien ne meurt, vivante l'a laissée,
Vivante ! comme à l'heure où les yeux sur les miens,
Prolongeant sur la mer nos premiers entretiens,
Ses cheveux noirs livrés au vent qui les dévoue,
Et l'ombre de la voile errante sur sa joue,
Elle écoutait le chant du nocturne pêcheur,
De la brise embaumée aspirait la fraîcheur,
Me montrait dans le ciel la lune épanouie,
Comme une fleur des nuits dont l'aube est réjouie,
Et l'écume argentée, et me disait :
« Pourquoi Tout brille-t-il ainsi dans les airs et dans moi ?
Jamais ces champs d'azur semés de tant de flammes,
Jamais ces sables d'or où vont mourir les lames,
Ces monts dont les sommets tremblent au fond des cieux,
Ces golfes couronnés de profonds silences eux,
Ces lueurs sur la côte, et ses chants sur les vagues ;
N'avaient ému mes sens de voluptés si vagues !
Pourquoi, comme ce soir, n'ai-je jamais rêvé ?
Un astre dans mon cœur s'est-il aussi levé ?
Et toi, fils du matin, dis, à ces nuits si belles
Les nuits de ton pays sans moi ressemblaient-t-elles.
Puis, regardant sa mère, assise auprès de nous,
Posait pour s'endormir son front sur ses genoux.
Mais pourquoi m'entraîner vers ces scènes passées ?
Laissons le vent gémir et le flot murmurer ;
Revenez, revenez, ô mes tristes pensées !
Je veux rêver et non pleurer !
Que son œil était pur et sa lèvre candide !
Que son œil inondait mon regard de clarté !
Le beau lac de Némi, qu'aucun souffle ne ride,
A moins de transparence et de limpidité !
Dans cette âme, avant elle, on voyait ses pensées,
Ses paupières jamais, sur ses beaux yeux baissées,
Ne voilait son regard d'innocence rempli ;
Nul souci sur son front n'avait laissé son pli,
Tout folâtrait en elle, et ce jeune sourire,
Que plus tard sur la bouche avec tristesse expire,
Sur sa lèvre entr'ouverte était toujours flottant,
Comme un pur arc en-ciel sur un jour éclatant
Nulle ombre ne voilait ce ravissant visage,
Ce rayon n'avait pas traversé de nuage !
Son pas insouciant, indécis, balancé,
Flottait comme un flot libre où le jour est bercé,
On courait pour courir, et sa voix argentine,
Echo limpide et pur de son âme enfantine,
Musique de cette âme où tout semblait chanter,
Egayait jusqu'à l'air qui l'entendait monter !
Mais pourquoi m'entraîner vers ces scènes passées,
Laissez le vent gémir et le flot murmurer ;
Revenez, revenez, ô mes tristes pensées !
Je veux rêver et non pleurer !

(*A suivre*) Lamartine

Vỡ lòng thương tiếc

Bờ xa tiếng vắng ào ào,
Bể xanh cuồn cuộn sóng đào chơi vơi,
Bên đường hoa nở tơi bời,
Bìm leo dậu nát, cam phơi bóng tà,
Dãi dầu gió táp, mưa sa,
Trơ trơ nấm đất biết là mộ ai ?
Bia xanh đêu phủ mác cho,
Cỏi trần gìn giữ tiện người cứu nguyện
Họa là du khách qua miền,
Rẽ lau, vạch cỏ thấy tên tuổi người,
Chạy quanh nước mắt ngậm ngùi
Rằng : « Mười sáu tuổi thương ơi một thì !
Thôi thôi, truyện cũ kể chi ?
Mặc đời ba quyền phong suy với đời,
Thương thay dạ luống ai hoài !
Chớ dư nước mắt khóc người đời xưa !
Nhớ nàng đôi tám đương vừa,
Giăng tròn vẻ mặt, liễu thừa nét mày
Vô tri là giống cỏ cây,
Đối lìa thu-thủy cũng ngày ấy người !
Lòng này còn thấy tỏ mười,
Như ta giọng nói tiếng cười nàng xưa,
Nào khi ý ứng, mặt đưa,
Thuyền tình, bể ái say sưa, vơi đầy,
Gió đưa phất phới tóc mây,
Má hồng ửng bóng buổn bay ta đò,
Giọng đâu vẳng vẳng phương xa,
Phong thanh như hạc bay qua nẻo với,
Nàng rằng vẳng vẻ « Đừng chơi
Động lòng nàng mới ngỏ nhời vân vân
Rằng : « Sao rực rỡ xa gần ?
Nhác coi đồng vội về ngàn chập chùng,
Cát vàng sóng bạc bóng lồng,
Về non xa lẫn mầu trong da giời,
Khắp bầu bỉ ẩn, ngàn mai,
Bóng gà gẩy nước, tiếng trai bên thôn,
Như khêu dạ thiếp bồn chồn !
Sui nên mơ mẩn tâm thần bỗi đâu ?
Giăng kia soi khắp hoàn cầu,
Hay là chỉ vị lòng nhau đêm này,
Hỡi chàng những lác canh chầy,
Qua chàng cũng một giăng này phải không ?
Nói thôi ra ý thẹn thùng,
Nhà huyên kia gối giấc hồng thiếp đi
Thôi thôi truyện cũ kể chi ?
Mặc dầu ba quyền phong suy với đời,
Thương nàng dạ luống ai hoài !
Chớ dư nước mắt khóc người đời xưa !
Mối sơn mất phượng dỗ ưa !
Mất nhìn mất lại có thừa hâu-quang !
Mặt hồ kia dẫu nhưương,
So vào mắt ấy cũng nhường vẻ thanh !
Thoạt trông đã biết tinh tinh,
Mày tằm tươi tốt, mắt xanh dịu dàng,
Rỡ gương nhân-hậu đoan-trang ;
Phong-trần chưa bọn fin đàng mấy may ;
Miệng cười hoa nở bướm bay
Hãy còn tươi mãi đến ngày quyên sinh,
Mối sơn còn vẻ lịch thanh,
Khác gì thần tượng trong chanh thợ giỏi !
Mặt hoa còn đượm mầu tươi,
Như vầng giăng bạc giữa giời đêm thu !
Có khi dạo gót nhân du,
Nhác trông ngỡ khách hồng hồ giáng sinh,
Có khi thánh thót kim thanh,
Khác nào chim yến trên cành mía mai,
Non sông kia cũng lâng tai,
Gió mây kia cũng một mối chúc tì !
Thôi thôi truyện cũ kể chi ?
Mặc dầu ba quyền phong suy với đời,
Thương nàng dạ luống ai-hoài !
Chớ dư nước mắt khóc người đời xưa !

(*Còn nữa*).

Sư-Nam, Nguyễn-văn-Tạo.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tài nghề của cậu Benjamin

IV.— Một mình ở thành Londres

Có một truyện rất tự-nhiên như Benjamin được vui về lắm, mà những thứ truyện ấy thiết tưởng chỉ có thể tìm được ở trong sách mà thôi.

Khi cậu đang làm việc với chữ là ông Keiner ở bên cửa sổ thì thấy quan Toàn quyền xứ Pensylvanie, ăn mặc ra hoa lắm ở ngoài phố đi thẳng vào nhà in và gõ cửa.

Ông Keiner lập tức chạy xuống lấy làm bân hạnh và cảm động lắm, vì được mặt vị như vậy vào thăm. Song có phải là vào thăm ông đâu. Chính quan Toàn-quyền vào thăm cậu Benjamin đó ; Kai ngại đôi cậu làm điều-kiện rồi thì người nói rằng : « Tôi được biết tiếng cậu đã lâu lắm. Tôi biết cậu chịu khó làm lụng và sống việc của cậu làm là thế rồi, tôi muốn sắm sẵn về hậu vận cậu. Rồi đến khi ngài mới cậu lên hàng nông rồi thì ông chả nhà in mới lại sống người ra chứ.

Thử nghĩ xem ông Keiner có choáng váng, có tức giận không ? — quan Toàn-quyền mới thợ của ông mà lại không mời ông à ?

Quan Toàn-quyền tên là William Keith, khi đến quán riệu mới bảo cậu Benjamin rằng.

« Ở tỉnh Philadelphie này chỉ có những thợ khốn nạn mà thôi. Nếu cậu lập riêng ra một nhà in ở đấy thì cậu sẽ ăn đứt được họ, và nếu cậu chịu in những giấy má các công sở tôi, thì đất mấy tôi cũng xin chịu.

Benjamin thấy vậy đắn đo lắm mới trả lời rằng :

Tôi xin đội ơn ngài, rồi cậu lại thở dài nói thêm rằng : song muốn đứng riêng một nhà in thì phải có nghìn tiền làm mới được, biết rằng cha tôi có chịu cho tôi chăng ?

— Quan Toàn-quyền hứa rằng. Tôi sẽ tự viết thư cho cha cậu và tôi sẽ ép ông ấy phải thuận cho cậu. » Cậu Benjamin khi trở về nhà in thì dấu không dám cho ông chủ biết ý quan Toàn-quyền, và chỉ nói rằng ngài có ý sắm sẵn về hậu vận mình mà thôi. Ông Keiner nghe xong nói thì bảo rằng :

Cậu đừng tin lời ông William Keith. Ngài quá là hành. Ông ấy chỉ hay hứa hão huyền thôi, chứ có bao giờ giữ lời đâu. »

Tất nhiên cậu Bo jamin cho ông chủ nói quan Toàn-quyền thế là vì bị thợ thùng rẻng ngài lại nhạo sức thợ học ông đó tuổi. Tuy-rằng thì quan William Keith không bao lâu ở được như lời.

Ngài có viết cho cha cậu Benjamin một cái thơ có tụng cậu.

Song quả như lời dặn-dò của cậu, cha cậu chỉ xin cho quan Toàn-quyền về sự tử độ cái hồn của ngài mà thôi, chớ không thể giúp cho con để tự lập được, lấy cớ rằng con còn thơ dại, không thể giao phó cho được những công việc quan và bộ tiền lớn như vậy.

Khi báo cho cậu biết tin ấy rồi, thì quan William Keith cười mà bảo cậu rằng :

« Nếu chú cậu không muốn thành lập cho cậu, thì tôi sẽ thành lập cho cậu vậy. Phải của đứng mua những thứ gì ở nước Anh thì cậu cho tôi biết nào. Rồi khi nào cậu có thể gửi tiền được thì cậu gửi sau. Tôi chỉ cốt được một người in giỏi mà thôi và tôi chắc cậu sẽ thành đạt được. »

Cách vài hôm sau, cậu Benjamin Franklin đưa trình quan Toàn-quyền một bản kê những đồ cần dùng để mở một nhà in nhỏ. Tất cả hết thảy là 25 bảng 00.

— Quan William Keith không ngần ngại gì và nói rằng : được! Song cách cậu tiện hơn và cách lợi hơn là cậu phải tự sang nước Anh mà chọn lấy chữ tốt, mà phải sắm sửa cho đủ đồ được tốt. Cậu có thuận-tiện không ?

Cậu Benjamin hớn hở mà trả lời rằng : Tôi xin vui lòng đi. Quan Toàn-quyền vừa cười vừa nói.

Được, thôi cứ nhất định như vậy cho. Cậu phải sửa soạn sắm sửa để đi tàu Annis đã tới một năm chạy một lần về Philadelphie sang Londres.

Đến lúc xuống tàu, cậu Benjamin Franklin đến chào quan Toàn-quyền thì ngài cho người thư ký ra mời rằng ngài có việc cần nhắn, ngài lấy làm tiếc rằng không thể tiếp được cậu và ngài xin có lời chào cậu đi cho bình yên và chúng tỏ về. Còn tiền nong thì ngài đã gửi về việc quan đã xong, và mua giấy v. v... thì rồi khi cậu xuống tàu rồi, ngài sẽ gửi ngay cho.

Cậu Benjamin Franklin xuống tàu Annis vui vẻ lắm và có lòng tin cậy lắm.

Khi cậu Benjamin hỏi quan Ba tàu về những thư tin của quan Toàn-quyền gửi cho cậu thì quan Ba trả lời rằng hiện cần lộn bậy vở các thư khác ở trong hòm thơ, khi gần đến nước Anh thì mới soạn và phát được. Để rồi Manchetti phát thơ, cậu Benjamin quả tin cậy kia trông đợi biết bao nhiêu ! Té ra chẳng có cái thư nào của cậu cả nhất là cái thơ về tiền mong mỏi lại hão chớ.

Cậu Benjamin Franklin chán ngán quá, cậu bèn đem truyện phàn nàn với một người lái buôn to nước Mỹ, tên là Denham, cùng bạn đi tàu với cậu.

Ông Denham ngùi ngày mà bảo cậu rằng :

« Cái truyện quan Toàn-quyền William Keith mà cậu kể cho tôi nghe đó, chẳng ấy gì làm lạ tai. Ngài hứa cùng nhiều truyện mà ngài có làm được việc gì bao giờ, và tuyệt-nhiên ngài không hiểu sự giữ lời hứa » là gì cả. Ngài là một người quý trọng, muốn vừa ý mọi người ; và ngài không có giáp đó ai bao giờ cả, ngài chỉ giúp cho sự « trọng đại » mà thôi.

Rồi ông lại thân mật về vai cậu thiếu niên mà rằng :

« Đừng vì thế mà nản lòng.

Benjamin cũng cười, ngẫng đầu lên mà trả lời rằng :

— Ôi tôi đã liệu định việc tôi trước cả rồi. Đến London tôi sẽ làm việc mình mà làm việc là yên, tôi lại được học thêm cho tinh nghề tôi lên nữa. Ông Denham nói rằng :

— Sớm liệu thì thợ là không ế đó. Tôi sẽ giúp cậu để tìm một việc, cậu từ trông cậy vào tôi đây. »

Thực vậy, nhờ có lời giới thiệu của ông Denham mà cậu Benjamin Franklin được vào làm ngay ở nhà in Watts.

Nhà in Watts là một nhà in lớn lao lắm. Có hơn năm mươi người thợ in mà người nào cũng nghiệp rượu, và họ thấy cậu thiếu-niên nước Mỹ chỉ uống nước mà thôi thì họ lấy làm lạ quá.

Benjamin Franklin đã quen tính từ khi còn thơ ấu đã có tiết độ và ăn uống dễ dãi làm rồi. Mà sau, lúc cậu đi tập việc cậu lại nghiệm ra được rằng sự tiết độ ấy làm cho cậu được luồng lực sung toàn ; một là để dành được tiền ra, hai là làm cho trí-khôn được sáng thêm, thông thái thêm và nhanh nhẹn thêm lên.

Rồi cậu giữ mãi được tính ấy ở New York và ở Philadelphie. Trong quãng bạn là John Coil nay đã mượn cho như vậy thì cậu lại chẳng giúp thêm về sự tiết độ.

Vậy nên những thợ thuyền ở nhà in Watts mà cười diễu cậu và gật tiền cậu là « chàng lấy nghiệm nước » thì cậu chỉ cười thôi.

Có hôm, một người bạn vàng làm với cậu mà mỗi ngày ít ra vẫn phải uống là sáu cốc rượu cỡ bảo cậu rằng « Khi mình làm việc phải lấy nước mới được, phải uống rượu kia thực mạnh ».

Cậu Benjamin cắt nghĩa rằng :

— Trong lúc mình đang làm việc bia có bao nhiêu bột, thì rượu bia chỉ có thể cho ta được đến chừng ấy sức khỏe là cùng, mà trong một cái bánh giá một hào và một cốc rượu giá ba hào thì có nhiều bột ở bánh hơn là ở rượu bởi vậy. Ăn một cái bánh và uống một cốc nước còn khỏe hơn là uống một cốc rượu. »

Cái lý-thuyết ấy tuy hay song cũng không làm nổi cho bọn thợ tỉnh ngộ được, bằng cái đêm mà họ thấy anh chàng thiếu-niên nước Mỹ mỗi tay xách được một thùng chữ in cồng đem sẽ hai tay mới vẫn nổi được một hòm.

Không bao lâu Benjamin Franklin được vui lòng vì thấy phải những thợ kéo gương mình mà bỏ cái tính ăn uống tầm thường mà bằng rượu bia với bánh mì và phô mát. Nhiều người theo cậu đi vào trong tiệm giải đó, thì chỉ phải giá tiền như tiền một cốc rượu, nghĩa là ba hào mà thôi, mà đã có sáp bội ngon lành, nóng sốt, hổi lắm thay, thợ và bình mỹ lại thêm được miếng bơ nữa. Mà đi là một cách ăn uống tiện lành bổ mà không tốn tiền.

Vì cái ảnh hưởng ấy, và cũng là vì chăm chỉ làm ăn, vì nhẫn chịu nhanh ở thường mà ông chủ cậu phải kính trọng cậu và vui lòng cho cậu làm những việc trong thành phố là những việc lợi lắm.

Ở nhà in ấy, cậu Benjamin Franklin làm quen được với một người thiếu-niên nước Anh, người học thiên lắm mà cha mẹ lại giàu. Người ấy tên là Wygate.

Chàng Wygate ham học bơi lắm.

Benjamin thì tự thân bơ đã không thạo nghề ấy rồi, cậu bèn nhận chức thầy dạy mà bảo bạn rằng :

« Tôi đi dạy hai lần thì anh biết bơi ngay ». Rồi cậu dạy được như lời.

Một hôm cậu Benjamin với chàng Wygate cùng vài người nữa cũng ở ngoài thành Londres đi thuyền vào Chàng Wygate giới thiệu với chúng nhân rằng cậu thiếu-niên mỹ này thiện nghệ bơi lắm.

Bởi có nhiều người khinh-khỉnh cười, ý không tin, cậu Benjamin không nói gì, cởi phăng ngay áo ra và nhảy xuống sông Tamise. Cậu bơi tắt đề về thành Londres, qua nước mặt đều nước ngọt, và trong khi bơi, cậu làm nhiều bộ mềm mại kẻo lẻo lắm, làm cho chúng nhân phải khen ngợi nhiều lắm.

Wygate thấy vậy mừng đỡ vô cùng và có hẹn với bạn rằng sẽ mời đi du lịch khắp Âu-châu.

Nhời hẹn ấy thì ai chả ham

Song cậu Benjamin vẫn khôn ngoan, cậu bàn bỏ, ý kiến cùng bạn giải là ông Denham, ông bèn khuyên cậu nên theo ông giở về Philadelphie, về đó chắc sẽ có cơ-hội thịnh vượng được.

Vả lại cậu Franklin trong bọn đã nhớ quê cha đất tổ lắm rồi, nên cậu bèn theo ý ông Denham.

Rồi hai người cùng xuống tàu về Philadelphie.

Lúc ấy cậu Benjamin Franklin đã 20 tuổi.

(*Còn nữa*)

Song-nam Ng-văn-Thuộc

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đi đẩy, đau đi đẩy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy, thì nên dùng thuốc

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 20

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

忠義節孝女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in làm thứ ba, có đủ lại các bức vẽ mới. Giá 0 $ 90

II. — Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá ..... 0 $ 90

III. — Tạc Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá ..... 0 $ 90

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0 $ 00

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi.

3049 g

MỘT SỐ 5.000 ??

Mùa rét đã qua, mùa bức sắp tới, bản-hiệu định làm một số 5.000 cái mũ băng liège, đủ các kiểu mới chế, giá bán chỉ có :

3 $ 00 2 $ 50 2 $ 00

thôi, xin mời các ngài mua mau kẻo hết.

HAI-CHINH

74-76, Rue du Pont-en-Bois, 74-76

HANOI

3019

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé tới giá 20 quan còn thì đóng làm 20 tháng mỗi tháng là mười quan. Hay tiền thu được ngay cả vé, rồi cứ tháng nào có quyền xổ hẳn, số vé trúng sẽ thi được số tiền mình đã mua vé. Tiền bán năm tháng mới đóng, mà số được chi số, lại được số quyền xổ hẳn mà số vé rẻ quá so tiền lợi lớn.

Vé chính Nationale, mỗi năm tháng xổ số một số tiền lớn Janvier, Avril, Juillet, Octobre, lần Août, lần Novembre.

Mỗi lần mà xổ có :

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số trên kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rất số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, xin gửi thư quan cứu cùng chi nhánh ở thường mà ông chủ cần phải lưu tâm cậu và vui lòng cho cậu làm những việc trong thành phố là những việc lợi lắm.

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Impériale, MARSEILLE (France) R.C. 6526

Việc hàng xứ này theo như bản lại ngày 22 Mars 1920, các nhà mua vé được đủ điều chắc chắn.

CẦN THẦY GIÁO

Muốn tìm một thầy giáo, đã đứng tuổi, nhất là được ông giáo hồi hưu, để vào Vinh dạy trẻ. Ai muốn đi, cứ đến hỏi ông Cung-đình-Huệ, tại hiệu Quảng-hưng-Long, số 79, phố hàng bồ, từ nay đến 15 Mars 1926. 5587

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Uroformine

3001 Giá 1$30 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$50**

BÁN TẠI HIỆU BÀO CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3002

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gu, số 16 Nam-định

Hiệu Tam-tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhiệt, trị bệnh hiểm-nghèo bằng cao, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh vi, chữa đủ các bệnh mọi lâu đã n. ay đều trọng. số nông phiếu nên chẳng công được bất sinh khất tử, người lấm dân ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, đàn bà thường hay không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đau, huyết bế, huy ế sinh, khi hư bạch đới, bán sản hoặc kinh thấy gió Mẹn miệng sinh ra trăm nghìng không đủ ba có đi không nuôi, các chứng đ u hạng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, tả huyết, khạc huyết, nục nuyết, ho huyết, lị huyết, bách huyết, phong thấp sổ chương bất kỳ trọng tả hạ, phá thông, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng cũng hay có lòng mi bản hiệu chế chữa nên giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn lê lị mỗi chai 1 hộ.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi rệ giải nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thực 5 hộ. Cao bạ lang thực tối mỗi lạng 5 hộ. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều đáng được cả mỗi hộp 1 đồng

Tự thuốc cai ỷ phiện ngặt nào ấu năng đã lâu năng khỏi không rệt 6$ đi lâm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, gọi khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới mong gửi sách lĩnh bán giao ngân, ngài gửi mandat thuốc, xin gửi như sau này: M. THẦY-THUỐC số 60 TAM TỈNH-Y-QUÁN ở Nam định.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.

Mắc bệnh cảm, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một lọ nếu cachets

3003

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Báo-quản xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quản, thì cho biết mấy số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho báo-quản cái giấy quấn ấy, để cho người làm đó tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay bỏ cả văn tắt, hoặc chân quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi báo-quản không biết ai mà trả lời.

LẠNG-SƠN

Xuýt nữa thì chết chẹt cả hòn mạng. — Hồi 6 giờ chiều ngày 7 mars vừa rồi, một người phu xe tay tên là Nguyễn-văn-Hoạt, 37 tuổi, quán thôn Xuân-ẻ, làng Khâm-miện, huyện Võ-giàng, trở-cư tại Lạng-sơn, kéo ba cỗ rong cái tàu đi Vạ-lẹu, khi đã lên cầu Kỳ-lừa rồi thì mục thấy có chuyến xe lửa ở đàng trước đang sình-sịch chạy đến. Người phu xe cuống-quít, toan quay xe lộn lại, nhưng vì xe hòn sắp tới nơi mất rồi, không sao giữ kịp, liền liều đặt xe xuống, rồi sẽ khách ngồi xe lẫn phu xe đều chạy thác thân vậy.

Sầm-sập xe hỏa tới nơi, đụng vào; tàm tan thành cả cái xe tay, cái bộ chân bước lên xe hỏa mặc vẻ xe tay rồi cứ lôi đi mãi.

Lạ một điều là làm sao xe hỏa qua cầu mà chẳng có sái, cũng không ai cảm hiềm hiệu ở đầu cầu cho khách bộ-hành biết, như vậy thật nguy hiểm lắm thay!

Sau mới thấy người coi đợi cầu đó tên là Nguyễn-văn-Hải, 35 tuổi đến nói rằng, sau khi chuyến xe hỏa ở Na-sham về hồi 5 giờ 48 chiều, thì không thấy báo có chuyến xe nào qua nữa, bởi vậy mới đi chơi, sau sực nghĩ có còi trở về, mới biết có chuyến xe vừa qua cầu.

Hiện còn đương xét việc này.

VIỆC KINH-ĐÔ

Bãi hội-trường hội Hữu-tí. — Hội Trung-kỳ Hữu-ái nam quán viện mỗi năm một kỳ họp đại hội-đồng để bầu cử một ông chánh và một ông phó hội-trưởng, một ông chưởng-ngân và các ông thư ký và ban hội-đồng trị-sự.

Ngày 6 mars năm nay, hội-đồng đã họp tại nhà hội quán của hội Quảng-trị sau khi hội-đồng giải-tán thì ông Ng-đ.t-Chân đã ra chức chủ hội, ông Trần-Đức thượng hạng thư-ký tại phủ Kiểm-sát đã được bầu làm chánh chủ hội hội Trung-kỳ Hữu-ái nam quán viện và ông Nguyễn-Đam nguyên chưởng ngân hội ấy nay lại tái nhận chức ấy.

Ngạch quan lại. — M Tôn-thất-Giáng, Hậu-bổ tỉnh Quảng-trị nay bổ tri huyện Cam-lộ.

M. Lê-Toại, hàng tá ở Bái-thượng Thanh-hóa, nay bổ lại mục huyện Hương trà tỉnh Thừa-thiên.

M Trương-Tố, tri-huyện Cam-lộ, nay về hưu, được thăng quang-lộc tự-thiếu-khanh.

M. Đặng-văn Oánh, hàn-lâm viện trước-tác, hành-tẩu bộ-công đổi về tạm phái viện Cơ-mật.

M. Ng-văn-Quang, hàn-lâm viện điển-tịch, hàng-tá Suối-cát, đổi hàng-tá Càng-long.

M. Trương-đình-Hành, tàng thất-phẩm lĩnh bát-phẩm tỉnh Phú-yên, đổi lại-mục Tuy-hòa.

M. Lê-hữu-Lịch, tùng bát-phẩm lĩnh lại-mục huyện Hải-lăng, đổi chánh bát-phẩm lĩnh Nghệ an

M. Ng-v-Tiền, hàn-lâm viện kiểm-thảo, lãnh thừa-phái bộ-lễ, thăng chánh cửu-phẩm bộ ấy.

M. Ng-văn-Sử, hàn-lâm viện đối-chiếu, sung thừa-phái Khâm-thiên-giám, lãnh chánh cửu-phẩm chánh ngạch.

M. Hoàng-Sanh, chánh cửu-phẩm chánh ngạch ở Khâm-thiên giám, thăng chánh bát-phẩm chánh ngạch.

M. Trần-văn-Viện, thừa phái phủ Triệu-phong, sơ thọ hàn-lâm viện cung-phụng, nhưng sung.

M. Tạ-Siêu, thừa-phái phủ Đoàng-xơn, sơ thọ hàn-lâm viện cung phụng nhưng sung.

M. Ng-Bật, thừa-phái tỉnh Hà-tĩnh sơ-thọ hàn-lâm viện cung-phụng, nhưng sung.

M. Hội-Quảng, hàn-lâm viện kiểm-thảo, tư giáo, nay bổ Miễu-hiệu Tá-tỉ-ty.

M. Tôn-thất-Dy, hàn-lâm-viện kiểm-thảo, tư-giáo, nay bổ đ.ốc-sự Nguyên-miễn.

M. Tôn-thất-dương-thiều thừa phái Bộ-công, sơ-thọ hàn-lâm viện cung-phụng.

M. Ng-đình-Khai, thừa-phái huyện Yên-định, sơ-thọ hàn-lâm viện cung-phụng, nhưng sung.

M. Võ-văn-Cảng, tàng thất phẩm lĩnh cửu-phẩm tỉnh Nghệ-an, thăng lĩnh chánh bát-phẩm.

M. Phạm-Giám, hàn-lâm viện điển-tịch, lĩnh lại-mục huyện Thạch-thành nay đổi lại-mục huyện Quảng-xương.

Vào đi gặp ra đi đất. — Một ông phán kia có cái thú vị riêng là đi xem hát mà mỗi khi đi xem hát, thì chung bộ đồ nhất, thật là rầu mày nhăn-nhụi áo quần bành bao,

Vừa rồi ông vào một trường hát bóng xem hát, cũng ngồi với ông có một vị chào-mào. Vị này xem chừng đã có lớp chiến công ở bên Pháp cho nên ở ngực cũng có đến ba cái mề-đay mà cách ăn mặc xem chừng cũng đường bực « anh chị ».

Ông phán ngồi coi hát một hồi nghe có ý một nên ông rất hại chân xếp vắng trên lên ghế, xem hát một hồi ông lại bỏ chân xuống thì đôi giầy ông đã bốc cảnh bay mất đâu rồi!

Một hồi lâu ngó quanh ngó quất, chẳng thấy đâu mà ngồi quanh với ông đó nhưng người lạ nãy vẫn còn duy có bác chào mào, thì đã đi đâu mất, hay là bác cũng hay theo đôi giầy rồi. Vậy thì ông phán biết ai mà han hỏi, buồn tình ông phải đi đất, khi vào đi giầy khi ra đi đất vậy.

Đánh trả cọp. — Tại làng Thạch-chử, thuộc huyện Hương-thủy tỉnh Thừa-thiên có hai người làm phu rừng nâu đi hái củi gần miền núi làng Địa-bàn. Khi củi đã đầy gánh cùng nhau ra về, vừa lội qua khỏi cái khe, mà khe ấy một cái bợt lớ rất sâu và hẹp lắm, thì một con cọp nấp trên bọt nhảy xuống vồ chụp lấy người, song nhẹ may lại vồ nhằm bó củi, bó củi rơi ngã xuống nằm mặt đất xô ra, người làm phu trông thấy hoảng kinh, song cũng nhanh ý thì giờ trở cái đòn xóc lại đánh con cọp một cái trên đầu, cọp hoảng kinh nhảy mất, sau đám khá kẻo thay.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Vụ đình công dưới tàu « André Lebon » — Hôm chiều thứ b'y, lúc năm giờ, những người có bà con thân thích đi đưa đón rất đông.

Trong khi chuyện trò, để lời từ giã, lời đính ninh dặn bảo, tiếng cầu chúc đường sá bình an.

Cũng như nói chữa cạn lời, hơi còn dun dủi câu sanh ly tử biệt; thoạt nghe tàu súp lê kéo neo chạy. Những người ấy lật đật dứt áo lên bờ.

Song cái sự lật đật ấy thật tấy làm vô ích. Vì nào phải tàu chạy theo thì đó đâu. Qua ngày sau lối một giờ trưa tàu mới chạy.

Bởi có chi mà có sự rỗ nội như vậy. Ai cũng rõ biết rằng một ngày tàu ở vẫn không vô lối như vậy thì lỗ là cho hãng là bao?

Ấy tại cớ tích như sau đây, xin kể ra cho thêm độc giả rõ.

Sự hiểu nầy xảy ra tại trật bỏ. Năm người giúp việc dưới tàu, mà là năm người Tây, không bằng lòng tính theo lệ luật xưa nay. Các tên nói rằng: « Luật tám giờ đã ban hành ra lúc tàu đậu và kéo neo không đặng » nên mấy cậu chẳng bằng lòng làm công chuyện như mọi lần.

Khi ông Campi là một ông cai quản dưới tàu hay đặng như vậy mới hỏi chúng nó muốn đều chi, khi chúng nó trả lời rằng chúng nó bắt buộc về lệ luật ấy đã ban hành ra mà chẳng làm theo nữa chúng nó nhứt định phế công.

Ông Campi nhâm thế khó bề khuyên dỗ chúng nó đặng nấn ná chúng nó nếu không bằng lòng làm nữa thì cứ việc cụ bị đồ đạc lên bờ, ông không ép.

Tức thì năm người tây ấy cuốn đồ lên bờ rảo. Mấy cậu gặp 3 cậu cọ về cửa ký, mấy mảo và cơm nước dưới tàu. Song mấy cậu không rõ mà nội bọn đều thuận tình phế công luôn.

Ba cậu nầy lại nói rằng nếu chẳng có 5 người tây trở lại dưới tàu thì chẳng nó cũng ở lại luôn.

Vì các cớ như vậy nên tàu phải đậu lại đó đến thứ bảy để hàn tính coi phải làm thế nào cho tàu kịp đi bỏ tre.

Những người coi quốc dưới tàu mới nhóm nhau bàn luận, người nói vầy, kẻ nói khác, mất đến 11 giờ khuya mà cũng không điều gì may sao có quan chánh quản lý ngoài cấp mới về, ông liền bảo các cậu cứ xuống tàu đi như thường, khi về đến Mạc-xây sẽ có người phân xử.

Mấy cậu ấy mới bằng lòng, cùng nhau đã xuống tàu.

Công việc đã êm, nên trưa ngày 21 tức nhựt, lối một giờ tàu kéo neo tách đậu.

Việc nầy tuy xảy ra nhiều điều trục trặc như vậy, mà nội bọn cũ tỉnh êm với nhau chớ khỏi mời đến ai phân xử.

C. L. B.

Phòng giấy viên Quản-lý Văn-khế Jean de KÉRATRY ở Hanoi (Bắc-kỳ)

22, Phố hàng Bông Thợ-nhuộm

Tự ý phát mại

Ngày thứ năm 18 Mars 1926, hồi chín giờ sáng, tại phòng giấy viên de KÉRATRY, sẽ đấu giá bán:

I. — Tại thành-phố Hanoi

Một cái dinh-cơ ở Hanoi, phố Félix Faure số 7 bis, có một cái nhà gạch một tầng lợp ngói, và nhà bếp, nhà xí, sân, vườn, và một khu đất rộng 580 thước vuông, trước hạ theo địa-đồ sở Địa-chính Hanoi số 382, thiên chữ Q.

Đặt giá: 2.000$00

II. — Tại thành-phố Hanoi

Một cái dinh-cơ ở Hanoi, phố Félix Faure số 9, có một cái nhà gạch có gác lợp ngói, và nhà bếp, nhà xí, sân, vườn, và một khu đất rộng 501 thước vuông, trước hạ theo địa-đồ sở Địa-chính Hanoi số 383, thiên chữ Q.

Đặt giá: 4.000$00

III. — Tại Đồ-sơn

Một khu đất rộng 2000 thước vuông, theo như cựu-khế và ghi vào sở Địa-chính số 14, chương thứ 6.

Đặt giá: 100$00

Bản theo như quyền điều-lệ do viên de KÉRATRY soạn.

Ai muốn hỏi điều gì, xin lại hỏi tại phòng giấy viên de KÉRATRY.

Hanoi, ngày 26 Février 1926.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ biết tăng: Hễn mua báo thì phải trả trước. Vậy việc lĩnh gửi lập nào mua thì gửi tiền cho ở bản-quán có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không gửi lại. — Mua báo thì tính-sổ theo tháng, không một tháng tự trước đến sau.

BÁO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển!

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần: 1° Cách đỡ và trông nom cho người đẻ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có hình ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bảo-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CẨN NHẬN BẢN GIÁM

Giá 1 tập 0$78. Ở xa gởi thêm cước phí 0$20

3002

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Giấy đạt để các ông các bà hội viên hội Sản-Nhiên-Đài biết rằng từ nay trở đi khi vào nhà hát thì xin mang theo cái carte d'entrée (giấy vào cửa) cho tiện việc kiểm soát

Hội-đồng quản-trị chúng tôi có lời kính cáo để các ông các bà hội viên hội Sản-Nhiên-Đài biết rằng vì hội đã tăng thêm vốn, nên người xem hát cũng đông hơn, vậy Hội-đồng chúng tôi có thuê người Ấn-độ trông coi về việc xé vé ở ngoài cửa cho khỏi sự gian-lậu, cho tiện vào cửa. Vậy các ông các bà hội-viên cũ và mới hễ có đi xem hát thì xin mang theo cái carte d'entrée đi cho khỏi nhờ buổi hát vui và cho tiện việc kiểm soát nữa.

Nay kính cáo,

Hội-đồng quản-trị.

Tối thứ sáu 12 Mars 1926

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ nhất)

Diễn tả chế chị em Thúy-Kiều đi tảo mộ gặp Kim-Trọng rồi hai bên tự tình với nhau.

Tối thứ bảy 13 Mars 1926

TAM VỊ THÁNH

MẪU ĐỀN CÒN

3006

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÉS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0$90

3003

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết sẩu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thận thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phải làm cho hay ho vật uống. Thuốc này rất rẻ, vì có mùi thơm không cá lợn giọng bao giờ!

Bài thuốc này có hội-đồng của quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MẪU BÒ 1$40**

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin so-sánh và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!!!



Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, các Nội-các phụng tờ chiếu phê rằng:

Chiếu nay đời được phòng cho MONTÉS vui ăng, có chỉ năm một thứ rượu bổ để từng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gi'r thưởng, trước lực phê thì giữ cho qui được phòng chế-ăng để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tuỳ theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÉS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ báo này.



Agents généraux en Indochine: SOCIÉTÉ DUFOURCQ, SAIGON ET HANOI

Cách lịch-sự ở Hà-thành

Hiệu Café-Restaurant HIỆP-THÀNH, số 29, phố Bờ-Hồ (Bd Francis Garnier) có đủ phòng ăn và phòng trọ rất sạch-sẽ, lịch-sự để nghênh-tiếp các quí khách. Ngoài bảo ở xa, đánh giây thép về giữ phòng trước, thì bản-hiệu xin lĩnh người ra gare đón và trông coi ăn uống cho đến khi lên đường.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ VẢI TRẮNG RẤT NHIỀU

GIÁ MẤY THỨ HÀNG

Torchon rondelette, hoa đủ, khổ 60 c/m.	*Một tấm 12 cái :*	**80** fr. 00
Batiste de fil pur, khổ 80 c/m	*Một thước :*	**18** fr. 00
Forte finette blanche để may quần áo con nít, khổ 80 c/m . . . . . Một thước :		**10** fr. 00
Toile pur fil, dùng để trải giường, khổ 240 c/m. Một thước : 50, 45,		**40** fr. 00
Cretonne forte écrue, khổ 90 c/m. . . Một thước :		**7** fr. 50
Khăn bông trắng, có gạch đỏ, 85×45. . Nửa tá :		**30** fr. 00
Nansouk rất đẹp, 100 c/m. . . . . Một thước :		**6** fr 50
Cũng hạng ấy, 80 c/m . . . . . Một thước :		**5** fr. 25

Có đủ các thứ mành-mành, màn cửa rất nhã.

3005

RƯỢU BỔ DAMIANI

Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina

Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống cháng miệng rất thơm ngon, người già yếu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bồi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3063

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 16 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051



Thuốc Dépuratif Sensal

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh ngoài da, thì rất kiến hiệu, dù bệnh giai thế nào cũng chữa khỏi, như bệnh giãn các khớp xương, lên bà có tuổi mắn kỳ kinh nguyệt rồi mà sinh ra các chứng bệnh, nhức đầu đau tim vì huyết sấu, đau thận, bong gân và bệnh trỹ.

Thuốc này cũng là một thứ tiên độc nết tốt để trị những bệnh vì bệnh giang mai nó phá ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa xúp. Trẻ con không uống được thuốc này.

Mỗi lọ giá . . . 1$50

Có bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3002

RHOMNOL

Của các nhà *Laboratoire Leprince*, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ít lao-động quá mà suy-nhược, nó những người nhọc-mệt trí-não, nó thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.

3052



THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ, VÀ BỆNH ĐAU ĐỚN BỨT RỨT

Bệnh không ngủ thì thường sinh ra nhiều nỗi buồn rầu, kém đường sức khỏe, đường chí não, deo phiền chịu tức, mức công-nước tiên. Trong các xứ nóng thì thường hay sinh ra bệnh ấy. Khi nào ngủ không được thì hay sinh ra nghĩ vẩn nghĩ vơ, đến sáng thức dậy mệt nhọc lạ lùng, nghĩ không ra việc, làm lụng gì cũng không muốn, thế mà lâu mãi thì sinh ra bệnh thương gân hay bệnh giỏ giải.



Ai mà không ngủ được hay kém ngủ, thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này làm cho ngủ được ngon giấc, làm cho bổ sức bổ chí, và không sợ nguy hiểm gì cả.

Thuốc này là do tay một người học-trò cũ ở viện Pasteur ở Ba-lê bào-chế ra.

Ở các hạng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haïphong



INJECTION PEYRARD



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỆNH ĐAU-LẬU
mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 223 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 221 người (Y theo lời phúc cáo. lương-y ở Alger)
Bán cùng các nhà thuốc có danh.

BORDSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất tinh nghiệm.

Ai mắc bệnh, váng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3056

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rất cỡ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3062

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-si J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3003

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : Sau lỵ vị, bệnh đầy, bệnh ỷ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3003

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường làm hạng chè chỉ uống được, tí lâu thì nhạt-nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoï, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quấn báo, chứa tại thế nào thì bảo rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20 bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Đã sẻ không gửi tiền theo thì sẽ để nguyên mẫu cũ hoặc phải trả nặng hơn.



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI-LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi : » **68.400.000**
CÔNG CỘNG KHOẢN ĐỤ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chưởng-lý : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :
TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE.
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Địa-chỉ viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

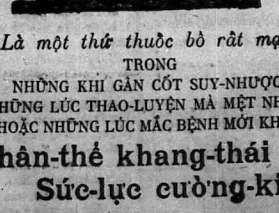
3048

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh
TRONG
NHỮNG KHI GẦN CỐT SUY-NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện

ETABLISSEMENTS BYLA 20 AVENUE DE L'OBSERVATOIRE PARIS FRANCE

3045

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN